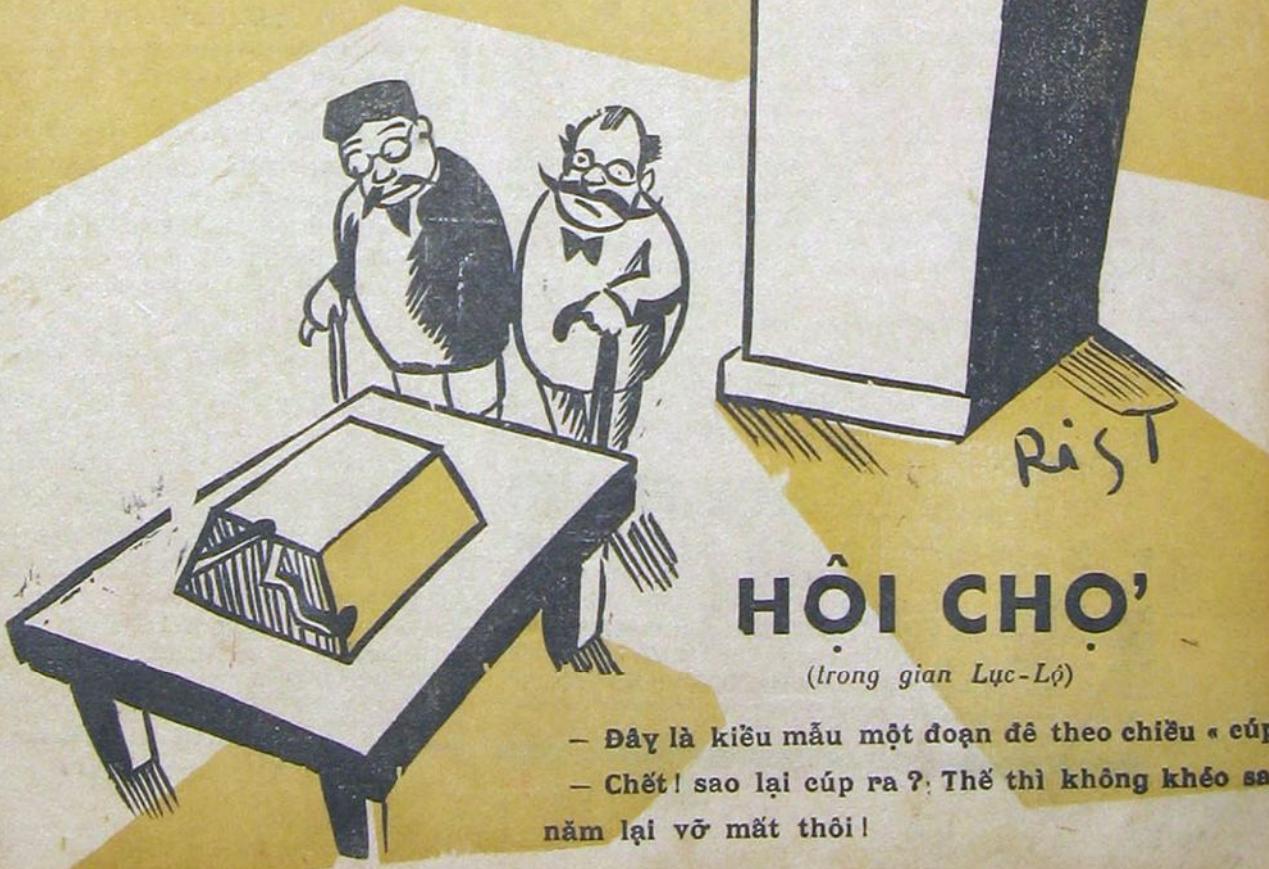


NĂM THỨ BA — SỐ 187, GIÁ 0510

THỨ BÂY, 10 NOV. 1988

NGÀY NAY



HỘI CHỢ'

(trong gian Lục-Lộ)

— Đây là kiểu mẫu một đoạn đê theo chiều « cùp »
— Chết! sao lại cùp ra? Thế thì không khéo sang
năm lại vỡ mặt thôi!

Thuốc Lậu, Giang - Mai LÊ HUY PHẠCH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huy Phách nhất định không khỏi)

LẬU MỚI MẮC — Tức buốt, dài rất, ra mủ... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê huy Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Tàu ở xứ này.

Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mủ, không buốt sét. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mấy ra một đôi chút. Nhưng người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (giá 0p.50) kèm với « Tuyệt Trùng » số 12 (giá 0p.50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đủ các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm đã chán, uống đã chán... mà bệnh vẫn tro ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cải tráng, chắc như vậy. Hàng ngày vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khẽ, phả lờ khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYỆT TRÙNG LẬU GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa học — lọc mau, sát trùng những bệnh phong tinh (lậu, giang-mai, hạch cam). Bệnh chưa tuyệt gốc sinh nhiều biến chứng: tiêu tiện đặc, co van, uốt qui đầu, đỏ qui đầu, giật thịt, khớp thê đau mỏi... dùng Tuyệt Trùng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bồ ngã tang » số 22, giá 1p.00.

Kẽ có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bồ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc LUÔNG NGHI BỒ THẬN của Lê-huy-Phách là hay hơn cả !!!

Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải ăn phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy thô khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cõi tinh.. đất nhất là vị « Hải cầu thận » nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng.. !

Những người thận hư: đau lưng, váng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ứ tai, tiêu tiện trong đặc bất thường, tinh khí ít và loãng... mộng tinh: đêm nằm mơ ngủ giao hợp với đàn bà linh khí cungra. Hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra sớm quá. Di tinh: lường đến tình dục thì tinh khí đã tiết ra. Nhiệt tinh: tinh nóng. Lãnh tinh: tinh lạnh. Liệt dương: gần đàn bà mà dương không cường. Những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phat làm hại thận khí mà sinh đau lưng như bể, chảy nước mắt, mắt mờ, ứ tai, uốt qui đầu, tiêu tiện có vấn, trong người mỏi mệt.

Có các bệnh ở trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận-khi... dùng thuốc Luông Nghi Bồ Thận số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bồi bồ thận khí rất tốt cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe! Hàng vạn vạn người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bồ thận » hay nhất ởxứ này!

Gá 1p.00 một hộp

Phòng tích, đầy hơi, ợ chua

Ăn xong đầy bụng ợ ách, chậm tiêu, ợ chua. Bè lâu da bụng đầy đầy, mót xâu hoặc thâm quang, da vàng, bụng thường nề hòn, nồi cục... ăn ngủ kém, người nhọc mệt! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê huy Phách khỏi các bệnh phòng tích. Nhỏ 2, 3 hộp, nặng lầm 6, 8 hộp là cùng.

Nhà thuốc LE-HUY-PHACH

■ 19, BOULEVARD GIA - LONG, N° 19 — HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bắc thuốc chén, bán cao, đan hoan, tán, chữa các bệnh người nhơn trẻ con. Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch thái tố rất tinh thông, đoán được sinh, tử biết được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thể của người ấy như. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Khắp các tỉnh đều có đại lý, xem sổ báo ngày hôm qua hoặc ngày mai

Vua thuốc bồ CỦU LONG HOÀN trị những bệnh gì?

Thuốc CỦU LONG HOÀN dùng về tạng phủ suy nhược và nhiều chứng bệnh kể sau đây :

Bệnh về khí hậu

Các chứng bệnh sinh ra bởi nắng mưa không thường, làm cho con người bão tháo ngày ngô, tay chân mỏi mệt, lưng đau, đầu nặng, biếng ăn, biếng làm.

Lao mệt vì làm việc nhiều

Các nho sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không khí không được trong sạch, mà tạng phủ dần dần yếu đuối đi.

Các thương nhân tư lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hóa mỏi mệt, ăn ngủ chẳng yên.

Các nông gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân, làm cho thân trí thản thờ, trong lòng buồn bức, uống CỦU LONG HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn tính toán rất háng hái.

Lao mệt vì thận kinh yếu

Người đau lâu mới khỏi thận kinh hay yếu. Người hay lo lắng, rầu buồn về việc đời, hoặc vì già sự, vì nạn tai lâu ngày phải yếu, bộ thận kinh sinh chán đời, hay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thê càng gầy. Dùng CỦU LONG HOÀN yên được thận kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

Các chứng bệnh phụ nữ

Đường kinh trồi sụt, thai sản không được, hoặc có chứng dai-ha làm mất sức dần dần.

Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh còm, mất sức ăn ngủ, lanh dam với chồng con. Sinh chán nản, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỦU LONG HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất chóng.

Các chứng bệnh của thiếu niên

Vì quá siêng năg học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác bịt hao mòn, tinh thần mê muội. Đau lưng, ứ tai, gầy còm, lảng trí. Các chứng lặt vặt của những người bịt nhược dùng thuốc CỦU LONG HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

Cửu - Long - Hoàn

rất quý cho tuổi già

Các cụ mắt lỳ, chân lệch, mồi gối đau lưng, hay mệt vô cõi kém ăn, mất ngủ, thường dùng CỦU LONG HOÀN sẽ thấy cảnh già an vui, sức lực và tinh thần như còn trai trẻ.

Đang mệt uống 1 hoàn CỦU LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỦU LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sinh bánh bồ quý báu nhất ở Viễn đông. Từ quan chí dân ai đã dùng Cửu Long Hoàn một lần, thì không còn chịu tìm thuốc bồ nào khác nữa.

Đại đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoang hô :

« 1 VIENN CỦU LONG HOÀN

BẰNG 10 THANG THUỐC BỒ ».

VÔ - ĐỊNH - DÂN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)
388, Rue des Marins — Cholon, 118, Rue d'Espagne — Saigon
4, Rue Ohier — Phnompenh

Tổng phát hành cho Bắc-kỳ và Ai-Lao
Etablissements VAN HOA
8, Rue des Cantonais — Hanoi
Téléphone N. 387
(Khắp Đông-dương đều có Đại-ly)

Tại hàng VÂN HOA số 8 phố Hàng Ngang Hà-nội có bán thuốc VÂN BẢO của « giáo sư Trần-phúc-Sinh » chữa bệnh Liệt-du ..

TẤT CÀ HÀ-NỘI TRÍ THÚC, THANH LỊCH và PHONG LU'

sé tới nhà Hát Lớn

TỐI THỨ BÁY 19 NOVEMBRE

dè xem

THÈ-LÙ'

trong val

ÔNG KÝ CÓP

HÀI KỊCH BA HỒI của VI HUYỀN ĐẮC

và dè nghe

NHỮNG KHÚC DU DƯƠNG của NHẠC SĨ LÊ THƯƠNG

CHẾ ĐỘ NHÂN CÔNG

Hợp đồng làm công

CHẾ ĐỘ tư bản thành lập, chủ và thợ mỗi người đi một ngả, càng ngày càng xa cách nhau. Chủ là một nhà tư bản, có đủ tiền, có máy móc, vật liệu để xuất sản, nhưng cũng cần có thợ nữa. Tùy theo sự nhu cầu của việc xuất sản, chủ mướn thợ nhiều hay ít, thường thường là trong một thời hạn không nhất định, và vì thế, hàng tháng, hay hàng ngày, phải trả cho thợ một số tiền mướn, mà người ta thường gọi là tiền công.

Ta nên nhớ rằng chỉ những người đem sức lực của mình cho người chủ mướn để làm một việc gì, mới là thợ thuyền mà thôi. Nếu tự tay người thợ có nguyên liệu, đem nguyên liệu của mình làm lấy đế vật để đem bán, người thợ ấy không có thể cho vào hạng thợ thuyền theo nghĩa hẹp được. Hạng này chỉ riêng là những người làm mướn cho một ông chủ mà thôi. Điều phân biệt này rất cẩn, nhất là ở bên ta. Tôi đã được thấy một người thợ làm gạch làm chủ một lò gạch, mà còn kiện người mua gạch của mình đòi tiền lương, lấy cớ rằng làm gạch đế bán cho người ấy, thì là làm công cho người ấy rồi. Tôi lại được thấy một người cai thầu đi thầu lại một ít việc, nhất định coi người chủ thầu như một ông chủ và bắt họ phải giả lương tháng cho mình. Những sự lầm lẫn ấy không có được, nếu ta biết nhận rõ tính cách của hợp đồng về nhân công, mối liên lạc giữa người chủ và người thợ. Ở những hang lớn, thợ thuyền thường coi là chủ những người đứng đầu hang, gọi là chủ nhất hay chủ nhì tùy địa vị của họ, nhưng thực ra, phần nhiều những người ấy cũng là những người làm công với nhà tư bản như thợ thuyền. Có điều khác, là họ đem tri thức của họ cho mướn, còn thợ thuyền đem sức tay chân của mình cho chủ mướn mà thôi. Ngoài ra, cũng như nhau cả, cùng gồm trong hai chữ nhân công, cũng phải đi làm mướn để lấy lương và đổi với ông chủ cùng đều là thuộc ba về mặt kinh tế cả.

Về phương diện pháp luật, hợp đồng làm

công là một hợp đồng hai bên chủ, thợ tự do ký kết với nhau, một bên nhận thuê công làm, một bên nhận trả tiền công.

Hợp đồng ấy, người ta thường coi như một hợp đồng cho thuê. Chữ «đi làm mướn» cũng vì nghĩa ấy mà ra. Người ta có nhà cho thuê, có đất cho thuê, có đồ đạc cho thuê, thì người không có của có thể đem sirs làm việc của mình mà cho thuê được. Nhưng sự cho thuê sirs làm việc của mình không giống các hợp đồng cho thuê khác ở một chỗ quan hệ: là cái mà thợ thuyền đem cho thuê lại đi liền với người. Thành thử cho thuê sức lực mình, tức là đem cả thân mình mà cho thuê. Vì vậy cho nên trong hợp đồng đặc biệt này, những sự bất công càng thấy rõ rệt như in lên trên da thịt của người đi làm mướn vậy.

Nhưng người ta có thể coi việc đi làm thuê như một việc bán chác. Người thợ đem sức lực của mình bán cho chủ, hoặc một ngày, hoặc hàng tháng, cũng bình như nhà máy điện bán điện tính mỗi giờ là bao nhiêu vậy. Coi hợp đồng làm công như một việc bán chác có một điều là làm vừa lòng thợ thuyền hơn, vì trong việc mua bán, hai bên được tự do hơn, bình đẳng hơn trong việc cho thuê. Nhưng lẽ tự nhiên là ở thực tế, thì vẫn vậy, chủ vẫn có quyền chủ, và làm công vẫn cam chịu phận kém của người làm công. Có người còn cho chủ với thợ cùng là hội viên một hội buôn nữa. Nhưng, trong một hội, hội viên quyền hạn ngang nhau, và mỗi hội viên phải có thứ gì để hùn vào. Mà thợ thì đã không có gì để hùn, quyền hạn lợi lộc lại kém ông chủ quá xa.

Dẫu sao, coi hợp đồng làm công là một việc cho thuê hay một việc mua bán, cũng vậy, không có quan hệ gì cho lắm. Điều quan hệ, là phải biết hợp đồng ấy có những điều kiện gì và kết quả ra làm sao.

Vì nguyên tắc, hợp đồng làm công cũng như trăm ngàn hợp đồng khác, chủ và thợ được tự do muôn thỏa thuận với nhau thế nào cũng được. Miễn là hai bên bằng lòng. Đó là ý kiến

của nhiều nhà kinh tế. Một người thợ, ta có thể coi như một người có quyền tự chủ, có đủ trí thức nghị lực để quyết đoán, hiểu biết quyền lợi của mình. Một người như vậy, lúc ký nhận hợp đồng làm công, không cần ai bên vực hết thảy. Có cần bên vực, họ chẳng chỉ có những con trẻ chưa đến tuổi biết nghĩ. Cho nên, theo những nhà kinh tế ấy, cứ nên để cho hai bên chủ thợ được tự do muốn làm gì thì làm, nhà nước không cần phải đe ý đến.

Nhưng đối với các nhà kinh tế buộc phải phản đối, thì sự tự do ấy không có. Sự tự do ấy về phần chủ chiếm hết. Về phần thợ, tình thế của họ bắt buộc chịu nước kém. Sức làm của họ đã đem bán, tài cũng như một thứ hàng khác, giá trị cũng tùy theo những luật lệ về sự mua bán. Vậy mà trên thị trường lao động, thợ thi nhiều mà chủ thi ít. Người thợ không có thể ngồi ăn không mà đợi việc làm đến tận tay, muốn sống, họ phải đi tìm việc làm, và vì họ nhiều, nên có sự cạnh tranh, ai đến trước miễn là có việc làm thì thôi, không nề hà tiền công nhiều ít, vì nếu chê bai, dùng dằng thì vô số người khác đều tranh mất chỗ. Vì thế nên lúc xin vào làm ở một hang nào, thợ và ông chủ không đứng ngang hàng với nhau. Sự tự do của thợ không có nữa, hay có, chỉ là một sự mỉa mai. Vì vậy, chính phủ cần phải săn sóc đến người thợ và bên vực cho họ khỏi thiệt thòi. Đó không những là quyền của chính phủ, mà còn là bổn phận nữa. Là vì một nước sống, là nhờ ở sức làm việc của người trong nước; nếu để chủ cậy quyền thế bắt thợ chịu mọi khoản khỗ nhục, thì có ngày sức kia kiệt, nước cũng không còn.

Dẫu sao, trong thực tế, trong các nước tư bản, nhờ ở sức mạnh của các chủ-nghĩa để ý đến thợ thuyền, nhờ ở sức đoàn kết của thợ, đâu đâu người ta cũng dần dần theo phái thử hai này và đặt ra luật lệ để bên vực nhân công, để thợ thuyền được ít nhiều điều đảm bảo trong hợp đồng đem họ làm th uộc hạ phải tư bản.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hằng tuần ...

TUẦN LỄ, này là một tuần lễ huyền náo, huyền náo quá.

Hình như tiếng nhạc — nhạc ngựa — của mùa rét đã đưa vui đến như lời một thi sĩ lăng man Pháp. Người ta hát, người ta múa, người ta nhảy, người ta yêu, người ta thết, nói tóm lại người ta đi Hội chợ và nhân dịp Hội chợ người ta tổ chức những cuộc vui trong thành phố: Xiếc! Ca vũ! Chớp bông! Hòa nhạc và cả Điện kịch nữa.

Nói đến hòa nhạc tôi không thể quên được một nhạc quang cáo của Hội chợ. Đó không phải là tiếng nhạc ngựa của mùa rét. Nhưng là một thứ nhạc: khỏe khoắn như một buổi hòa nhạc hùng tráng trong Đông Xuân một phiên chợ tép.

Thực trái hẳn với buổi hòa nhạc của ban Tân âm nhạc trong hội Quán Khai Trí bữa nọ. Èm đêm biết sao? Èm đêm quá! Các cô nữ tài tử hè nhỏ, xinh xắn, yêu diệu và lộng lẫy như những cái bóng. Những bài dân âm thầm và sâu thẳm như người dân bà xưa nhớ tình lang kẽm khuya ngồi khêu ngọn bắc trong dãy dãy nam.

Những bài đầu ấy có tính cách an-nam: một ý đáng khen. Nhưng chỉ có cái ý là đáng khen thôi. Vì âm nhạc gì mà bài nào cũng như một « tập ca » trên lòn những màu nhạt nhạnh trong các điệu cò. Thời thi du: cò bắn, lưu thùy, túi tai cảnh, huê tình, các điệu chèo như dịp một, sa lệch, đường trường v.v.

Một điều đáng khen nữa là những khúc hòa tấu của cây đàn dương cầm đánh chen vào tiếng đàn ngón ngắn, nghe khau khinh

dễ yêu quá! Cái dương cầm ấy ông Trần-dinh-Thư theo dương cầm Tàu chế lại, tống to hơn dương cầm Tàu, nghe na ná như tiếng phong cầm hay dương cầm của người Âu.

Tôi dùng chữ dương cầm là vì quên mất cái tên ngộ nghĩnh của nó: Hầu hết những cây đàn kiều mới, — mới vừa vừa thôi — của ban Tân nhạc đều có một cái tên hay hay, như biệt hiệu của các cô nữ sĩ kiều cách. Nào Ngọc, nào Biền, nào Hồ, nào Yến, còn gì nữa?

Trùm ban là ông Khiết. Ông là một người rất lè phép. Một người hiền thâu Lê-Nhạc có khác! Ba cái ông cùng ra sân khấu với ông ta đè chào các cụ lớn thiêú, các cụ lớn thương cung hiền cát ý nghĩa sâu xa về Lê-Nhạc: như ông ta: Nhìn bốn tám tám dài lướt thướt cùi dâu, chắp tay vái, ai còn không nhớ rằng mình ngồi trong Khai-tri?

Những nam-nữ tài tử thi trước khi hòa nhạc đều kính cẩn lạng lẽ chắp tay vái cả. Một cô sờ ý ngồi má ca, từ thi một ông trong bốn ông dài lướt thướt dến ghế vào tai báo dừng dậy. Nữ tài tử vắng lời ngay.

Rồi các tài tử dễn kịch.

Kịch đại khai thế này: Một anh xoay xu vợ không được liền giờ đấm đá ra. Vợ bảo thủ. Gặp anh lính lệ đi tìm thầy lang chữa hóc cho quan, vì quan hóc. (vở kịch không nói hóc xương hay hóc tiền). Chợ chảng liền giới thiệu chàng minh, và nói ông lang ấy có tật gáu nghè phải đánh đau mới chịu nhận là ông lang.

Kết cục, anh chồng bị một trận đòn ném thân và phải ép minh di chữa hóc cho quan vậy.

Cụ Nguyễn-năn g-Quốc phê bình vở hài kịch: « Lần sau diễn lại thì đừng quên cái ghế cho người hóc. Người ta đã bóc mà lại bắt người ta đứng mà hóc, vô lý quá! »

Ai cũng rõ cụ Nguyễn-năn g-Quốc là hội trưởng hội Phật giáo Nhưng mấy người đã biết cụ là « ông bầu » của ban Tân âm nhạc!

Phải có nhiều ông bầu như cụ Quốc để khuyến khích âm nhạc và kịch ở xứ này. Nhưng giá ông bầu biếu âm nhạc và kịch hơn một chút nữa thì càng bay.

Còn ban kịch Thế-Lữ?

Và ban âm nhạc Lê-Thương?

Sẽ ra sao? Có hy vọng gì không?

Đó là những câu hỏi các ông Thế-Lữ và Lê-Thương sẽ trả lời chúng ta tối thứ bảy tới đây.

Khái Hưng

Việc tuần lè

Tình hình Âu-châu — Nội các Phủ họp kỳ lùa qua đã ban bố một đạo sắc lệnh tước giờ làm lên 48 giờ một tuần lè, luật 40 giờ sẽ tam bă di trong 3 năm; đánh tăc g nhieu thử thuở và đặt thêm thuế mă, — vì riêng è việc quoc phòng năm 1938 chính phủ sẽ phải tenui từ 25 nghìn tr. quan, — xong đ nh thuở nhẹ các xưởng năi năi cèle khuyễn khích việc mă mang kỹ nghệ; tăng số tiền phụ cấp g a đình để khuyễn kích việc sản duc; bài các việc xô sô quốc g a kè từ Janvier 1930, để tăng giá bo đồng franc. Mục đích những đeo áu diệu trên là làm cho nước l'h p trở lại cường thịnh, chương trình ấy sẽ làm trong ba năm.

Mới đây mới vén thư ký tòa đại sứ Đức ở Pháp bị một người Do-thái bắn chết để trả thù họ đồng bào. Được tin này, ở Đức dân sự nỗi căm hận tinh phản đối dân Do-thái và đòi phả nhau nhà buôn và nhà thờ của họ. Ở Munich tất cả người Do-thái bị đuổi ra khỏi tỉnh Chính phủ Đức đã ba lệnh, kể từ 1er Janvier 1939, cấm dân Do-thái buôn bán, làm chă xưởng bay chub một tiêu công nghệ ở Đức và đòi bồi thường một triệu đồng tiền Đức về việc hành thích viên thù kỵ.

— Ở Palestine tình hình vẫn rối loạn. Anh định họp nhiều cường quốc có trách nhiệm ở Palestine để giải quyết việc xung đột của hai dân A-rập và Do-thái, song dân A-rập phản đối, đòi lập một chính phủ A-rập, cấm di dân Do-thái đến Palestine và bỏ dự định lập cho họ một tổ quốc ở đây.

— Nước Anh vẫn gấp tăng binh bị, bến đang đóng và mua thêm 6000 máy bay ở năo quốc.

Trong Nhật chén tranh — Quốc Tân đã khởi thế công, và bốn mặt thành Quán-thàn, chàng quanh thành hiện đang đánh nhau dữ. — Trong lúa ngắn hàng đan, lấp mít chi đậm ở Hà-nội và dày sáu tăi nén kín trong lán tái chính của Chính phủ Tường gác Thach thay cho Huong cung. — Nhật bao trước sẽ cho máy bay tung đạn nhéo miền Hoa Tây để chặn đường chờ khi giới từ Nga và Biển Đen sang lầu.

Tin sau cảng — Quốc Nhật sắp đánh Trân-sa, dân Tàu đã đốt phá kinh thành trước khi bỏ ra đi.

Lương mới của các công chức người Nam đã ổn định xong như sau: 1) Tham tá tập sự 9601, ngoại bang 3000. 2) Thủ ký tập sự 4561, ngoại bang 1920. 3) Tùy phái hạng sáu 2231, ngoại bang 6184.

Rồi ra công chức theo chế độ cũ trước năm 1932 và công chức theo chế độ mới sau năm 1932 đều hợp lại ăn một số lương theo như trên.

Xô sô Đồng-Dương

Hôm 9 November tại Hà-nội đã mở số Đồng-Dương kỷ thứ hai lần phát hành thứ ba trong năm nay.

Trung 10 đồng: Các vé có 2 con số sao cùng là: 79 và 35.

Trung 25 đồng: Các vé có 3 con số sao cùng là: 729 và 987.

Trung 50 đồng: Các vé có 3 con số sao cùng là: 037

81 số trung 10 đồng:

226582 28796 287310 359672 384006
385484 385197 219042 217505 397307
277275 386489 348636 275462 391043
359612 34 616 280513 377257 233135
283583 37367 226190 263493 236500
300230 361274 35 802 266929 346169
332644 230720 293013 377678 279896
296778 333470 259942 261978 343762
3679 9 34 2 9 316290 366875 2 7520
389704 24982 390686 313800 274460
204326 328415 305162 393544 243570
356272 371923 317220 213344 338970
242612 387391 226027 225542 207706
38 2 9 6324 94221 234597 213272
39481 31 578 300725 356557 203969
28749 331066 285795 36 944 351671

16 số trung 500 đồng:

35 205 284 654 315,569 396,899
385,967 374,349 383,519 264,300

294 815 211 791 377,839 207,957

397 389 381,935 377,377 366,335

8 số trung 100 đồng:

383 517 327 603 320 183 307 924

388,068 367,688 240 576 268,042

Số trung 4.000 đồng: 365 798

ÔNG KÝ CÓP ?

Một vở kịch ngộ nghĩnh.
Một vở kịch sâu sắc

Những tiếng cười đậm đà.

Tục ngữ: Lấy được vợ khôn như chính vàng chôn trong nhà.

Tục ngữ mới: Được ông KÝ CÓP làm bạn, mọi tai nạn đều lui.

Tục ngữ lối làu:

Đi xem ông KÝ CÓP một buổi.
Đeo 60 tuổi vẫn còn duyên.

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Préparation au BE et au DEPSI : 3\$10, au CEPPF : 1\$50 — Cours de 1ère et 2ème années E.P.S. 2\$00

Ecrire à l'Ecole TRITON
Rue Miribel Hanoi. Joindre un timbre pour la réponse

NUOC HOA NGUYEN CHAT

HIÊU CON VOI



1 lę 3 grs Op20 1 tă 2p00
1 lę 6 grs Op20 1 tă 2p00
1 lę 20 grs Op70 1 tă 7p00
1 lę 500 grs 8p20 1 kilos 16p00

PHUC - LOI

N° 1. Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Tchi-Long
Thien-Thanh
Quan-Hung-Long
Phuoc-Thinh
Quang-Hung-Long
Dong-Xuan
Pham-ha-Huyen

66, Rue des Paniers à Hanoi
Phố Khách à Namdinh
Rue Sarras à Vinh
Rue Paul-Bert à Hué
Marché à Tourane
Rue Gia-Long à Quinhon
36, Rue Sabourain à Saigon

DI DÂN

CHÁNH PHỦ muốn di dân ở những nơi quá đông đúc, ở Trung Bắc kỳ di nơi khác, còn đất rộng rãi hơn như trong Nam, bên Lào hay bên Cao-mèn. Đó là một vấn đề quan hệ, cần phải giải quyết ngay. Ông Toàn quyền



Briévia, có tuyên bố trong một cuộc phỏng vấn, rằng ông đã làm cuộc điều tra cẩn kẽ về tình hình một lảng khá, một lảng thường và một lảng nghèo, và ông đã thấy một lảng nghèo có 3000 dân định chỉ có một cây số đường để khai khẩn. Thế mà giá dinh nào cũng năm sáu người con cả. Ông thấy thế nên đã cho làm một bản dự án về việc di dân lập ra một cơ quan riêng có đủ tiền tài, quyền hàn đê làm cho những dân di đến một nơi có thể trở nên chủ nhân những đất họ đã khai thác được. Và ông đem bản dự án ấy ra trước Đại hội nghị kinh tế.

Nhưng ở Đại hội nghị phần đông là các ông diễn chủ no nê, các nhà giàu lùn nào cũng xì gà sâm banh, họ không biết nghèo khổ là cái gì. Nên họ đã bác bỏ dự án kia. Nhất là mấy nhà diễn chủ trong Nam, như ông Combot, hay bên Cao-mèn, vì họ sợ dân nghèo vào cướp hết đất của họ. Họ viện lẽ rằng không nên đặt nhiều sở riêng quá, — tuy ngay hôm sau, về vấn đề này lại, họ đồng lòng xin đặt một cơ quan riêng — nên để cho xứ nào nghĩ đến xứ ấy trước, và nên nghĩ rằng ở các miền thượng-du trung-du Trung Bắc-kỳ và ở xứ mịt còn có thể di được dân ở hạ du lên trong nhiều năm nữa.

Ho không phải là ngu không biết rằng những miền thượng-du Trung Bắc, nay: độc chua ở được, nhưng họ có ở đấy đâu mà họ sợ, dân nghèo di lên đấy, có chết như rạ họ vẫn yên tâm ngồi ngủ gật như thường.

Rút cục, Chính-phủ rút bản dự án của mình ra để sửa đổi lại cho vừa lòng các ông nghị. Nhưng muốn sửa đổi thế nào thì sửa đổi, xin đừng quên mất hai nguyên tắc chính: một là sự di dân cần phải đồng thời thi hành ở Trung, Bắc-kỳ và ở các xứ khác, Lào, Cao-mèn, Nam-kỳ, không có thể lấy lẽ gì mà cản trở được; — hai là phải tìm phương pháp làm cho các dân di vào được thành chủ nhân những đất da họ đã có công khai khẩn.

Dẫu sao, dân nghèo lại mất một năm nữa để chờ đợi, chờ đợi trong sự khổ khốn, cơ cực. Điều đó, ông Combot và đồng chí của ông cần quái gì, các ông ấy lúc nào cũng đầy bụng rồi.

NGƯỜI và VIEC

MỤ CÁNH CHUỒN MỚI

NGÀY 13 tháng sau, hai ông hạn chí thân Phạm Quỳnh à Thanh Toản lại sang sướng vì được thêm vài nhán mang vào đảng của hai ông: đảng mù cánh chuồn. Ngày ấy là ngày thi tri huyện tập sự ở Hà-nội và ở Huế.

Kỳ thi ở Hà-nội mở riêng cho các thí sinh quán ở Bắc-kỳ, số trúng tuyển sẽ là 7 người (trong số đó, bốn hành chính và ba tư pháp) Kỳ thi ở Huế mở riêng cho thí sinh quán Trung-kỳ, số trúng tuyển ổn định là ba người. Ứng thi ở Hà-nội, thi gửi đơn lên phủ Thống-sử, ứng thi ở Huế thi gửi đơn về Bộ Lại.

Vậy xin báo tường tận cho các vị nào tấp tênh đội mũ cánh chuồn đi hia và cầm hốt, sinh deo thê bài ngã và ăn lương của dân, mau mau nộp đơn kêu chậm.

Và nêu nhận kỹ rằng phải có một



văn bằng cử nhân trong các trường Đại học Pháp và Đông dương (Luật khoa, Văn khoa hay Cách tri khoa) hay một văn bằng có giá trị ngang hoặc cao hơn văn bằng cử nhân mới được ứng thi.

Nhưng sao lại cả cách tri khoa? Luật khoa thi đã dành rồi, còn văn khoa thi may ra cũng còn có lẽ cần đến để nói vắn chương cho Cụ Lớn Bà nghe hay để giải bày tâm sự như ông Nguyễn Tiến Lãng cho thiên hạ rõ lòng triết bách nhưng sao lại cách tri khoa?

Ý chứng đê các ông huyện tập làm... ăn theo lối khoa học hẳn

LANG TÂY, LANG TA

CÁC ông lang ta hằng năm hồi hộp.

Vì họ không biết rời ngã của họ có bị bỏ buộc trong vòng qui tắc không, mà sẽ bị bỏ buộc ra làm sao. Năm nay, ở Đại-hội-nghị hàn đến việc ấy, điều đáng đê ý nhất là mấy ông thầy thuốc tây và bao chế tẩy cũng công nhận rằng thuốc ta có thứ hay mà thầy lang ta cũng có thầy giỏi.

Chỉ ngại một điều rằng thầy dở



cũng lắm. Đó là các thầy lang bẩm, nho nhè dăm ba chục nho'đã đi cắt thuốc, không sợ gì chết cõi họ cả, vì họ chỉ bốc thuốc nhầm cho người khác mà thôi. Theo lời ông đốc tờ Le Roy des Barres, thi đặt qui tắc về thuốc Bắc, thuốc Nam, không phải là để bỏ nghè làm thuốc Nam đi, mà là để tìm cách phòng cho thầy lang và cho bệnh nhân khỏi bị ngộ thuốc đến chết.

Dẫu những lẽ ấy nghe êm, nhưng về mặt thực tế khó mà phân biệt được thầy lang giỏi, thầy lang bẩm, khó mà xây dựng lên được một qui tắc cho ổn thỏa.

May ra chỉ có thể bắt các ông nào muôn làm nghề lang phải lập, phải học trong mấy năm, chỉ có như thế mới đỡ được cái nạn lang bẩm mà thôi.

Còn việc bồi hồn thuốc Bắc, thi xem chừng không ai nghĩ đến, vì dân An-nam nghèo mà thuốc tây đắt như vàng và chưa chắc đã ảo ai.

TÒA NAM ÁN

CHÚNG TÔI đã nhiều lần nói đến tòa Nam-án, cái tòa án không phải là tòa án ấy.

Lời chỉ trich đã có tiếng vang. Ông trạng sư Trần văn Chương đã lên án thứ tòa án kỵ khôi áy trước Đại hội nghị kinh tế. Ông ta đã nói ranh mạc rằng thứ tòa án giả hiệu đó không có bảo đảm gì cho sự tự do cá nhân hết. Ông chánh án tòa ấy là một ông quan cai trị, việc không xét đến nơi và nhiều khi xử không lược công lý. Thị dụ như việc phạt tù một người làm báo — đã cản công kích chính phủ — vì một tội kỳ quặc; tội đồ một cô con gái những hai mươi sáu tuổi đầu. Ngoài ra, việc lai nhiều quá. Như ở riêng một tỉnh Nam-định, hàng năm người ta xử đến 2100 việc, nghĩa là



đô đồng mỗi ngày sáu, bảy việc, như vậy thi khó lòng mà xé xíu cho công bình và hợp lý được. Cai gi vội thi được, chứ phạt tù mà vội thi rất là nguy hiểm.

Kết luận, trạng sư xin tàng số quan tòa lên Tàng số quan tòa, và tìm cách phân biệt tư pháp với hành chính, phân biệt một cách rõ ràng, chứ không mập mờ, giả dối, như sự phân biệt tri huyện tư pháp với tri Luyện hành chính hiện giờ.

TỰ DO VỚI DÂN VIỆT

NHÂN bàn về cuộc Công thai để phòng thủ Đông-dương, ông Phan T. anh c. đem trình ở giữa Hai hội nghị một vài sự kiện đang buôn, nhưng là sự thực:

Ông bảo rằng: (...) sự thực như vậy, ta không cần phải bàn thêm gì nữa.)

« Nhìn người nói cuộc công thai kết quả mau như vậy là vì người bản xứ sốt sắng đối với sự quốc phòng. Thật không phải vậy. Cố sốt sắng chẳng là các hội tư bản, một số người giàu, chứ trong dân gian tôi đã thấy những cảnh tượng bất buộc, dọa nạt rất đắng tiếc. Bị quan địa phương ép uống, bị lý trưởng thúc giục, nhiều người dân nghèo

đã phải vay tiền, cho thuê đất công xoay xở dù cách đê quyền công thai. Trong nhiều bài người ta có thể nói là dân đã phải đóng một thứ thuế phân phát (ou vérité une impôt de répartition). Tôi muốn chánh phủ chú ý điều đó để sau này nếu có cuộc công thai khác thì dùng những phương pháp hợp lý hơn. Muốn người bản xứ vui lòng quyền cho công thai thì phải làm sao cho họ hiểu nghĩa cuộc công thai, phải đến gần họ, làm cho họ tin cậy ở chánh phủ, và như là trường tri những sự làm quyền họ phải chịu lâu nay. Chứ như đơn nạt, bắt buộc thi tôi rất phản đối vì tôi cho là thất sái.

Còn một sự thật nữa: trong những ngày nghiêm trọng nặng nề trước sự hội họp bốn liệt cường ở Munich, trong xứ này có ba khuya mìn hường. Một phần người bản xứ sáng suốt hết sức lo sợ Nhật-bản sẽ xâm chiếm Đông-dương và họ hiểu rằng nước Nhật-phát-xít đối với nước Pháp dân-chủ là một sự đặt lì trên con đường văn minh nhân loại. Nhưng có một số người lại lô thâl độ thô o với thời cuộc, xem chừng xoay chiều náo cung đực. Sau hết một hang người nữa hang này phản văn hàn hết, có nồng ảo tưởng ghê gớm và thật tình mờ màng một sự biến động, một cuộc thay vua đổi chúa!

Sự thật như vậy đó. Một sự thật đáng buồn. Các ngài thấy rõ mà biết dân xứ này không phải hoàn toàn hâm mộ nước Pháp, hỏng có gì lạ. Các ngài thử nghĩ. Bản Đông-dương gần gũi nước Pháp đã ngọt ba phần tư thế kỷ mà họ chưa được trọng đại tí nào. Họ không được một tí quyền tự do mà dân Pháp được hưởng lâu nay. Họ vẫn bị coi như một kẻ yếu - thành - nhau (un peuple mineur) Một đời có sắc lệnh chánh phủ Pháp cho Nam-ky một chế độ bao chí để đảng hóa trước. Tôi không hiểu chánh phủ còn chờ gì mà chờ thi hành cho các xứ khác. Người Trung, Bắc lùi kém người Nam hay sao? Một sự mâu thuẫn không ai hiểu được

« Không những vậy, trong khi tôi nói đây nhiều chuyện rất bất trắc xảy ra ở Trung-kỳ. Hai ban đồng sự của tôi chủ nhiệm một tờ báo ở Huế vừa mới bị tòa Nam-án bắt ám một người 6 tháng một người 1 tháng tù! Tôi gi? Vì họ đã dang một tin lầm về đảo Hoàng-sa. Các ngài nên chủ ý rằng tin ấy họ trích trong tờ báo khác. Vả lại ngày trong số sau tòa soạn đã cải chính ngay. Nhưng mặc dầu, tờ báo của hai ban đồng sự của tôi không lập ra để nịnh hót chánh phủ, vì vậy họ đã làm cho nó chết.

« Vì một chế độ như thế các ngài bảo người Việt-nam sao cảm bài lòng được? ! làm sao họ vui lòng quyền công thai được. Tôi xin thành thật nói các ngài biết rằng nếu người bản xứ hoàn toàn tin cậy nước Pháp, muốn họ vui lòng nhận những cuộc hi sinh trong những giờ nghiêm trọng sau này thi chánh phủ phải đổi đổi với họ một cách xứng đáng hơn bây giờ, phải gấp cho họ những quyền tự do cần kíp cho đời sống của họ. »

Hoàng Đạo

ĐIỂM SÁCH

Những năm mờ của
thanh niên (1)

của LÊ THANH

MỘT cái đầu dê này cũng đủ cho chúng ta biết cái ý muốn kiêu kỳ của tác giả. Vấn đề thanh niên truy lạc là một vấn đề hợp thời. Nhiều nhà văn tra nói đến. Ông Lê Thanh cũng muốn phân tách tâm lý thanh niên :

... « Vì thanh niên không biếng sống với gì cả, gia đình, công danh, xã hội, những sợi dây kết lại thành hai tiếng bồn phận không thể đem lại cho họ một lẽ chắc chắn để sống ; họ phải đau lòng đạp lên trên bồn phận để tìm thuốc phiện, truy lạc... »

Người ta tưởng rằng sau câu giáo đầu ấy, ông Lê Thanh sẽ cho ta biết tại sao thanh niên lại truy lạc ; ông sẽ giảng giải cái tâm lý chán nản của thanh niên ; ông sẽ... Nhưng mà không, mới là chứ ! Không có một điều gì cát nghĩa các hành động của thanh niên cả.

Thoạt đầu truyện, chúng ta thấy một thanh niên — Giang — đang mê mải trong tiệm khiêu vũ. Anh chàng thô máu và ngất đi để người ta mang vào nhà thương. Tình dậy anh muốn tự tử. Nghĩa là anh ta đã truy lạc rồi.

Sau đó, anh bỏ việc làm, vì « mỗi một thanh niên chiếm được một công việc trong một công sở là mất một thanh niên trên trường tranh đấu... ». Anh nói với người yêu là cô Dung rằng sẽ quả quyết đi để « làm lại cuộc đời, dù bằng cách nào ».

Thế rồi, chúng ta thấy gì ? Tôi phải cầu mắt để biết mình không mê ngủ : chúng ta thấy Giang lại đi hét chõ truy lạc này đến chõ truy lạc khác, gái chơi và thuốc phiện. Chỉ anh gọi về, anh lại đi. Tại sao ? Tác giả không nói cho ai biết cả.

Sau cùng, Giang về ngủ ở nhà một người bạn già là Văn, và một đêm xác thịt, anh làm Văn có con. Anh đâm ra hối hận và trở nên điên cuồng, lên về định giết đứa con mà người yêu cũ của anh nuôi. Cô Dung — hy sinh tuồng quá ! — phải đành thỏa mãn để cứu lấy đứa bé. Giang bị người ta tố cáo là

1) Nguyễn-thị-Thảo xuất bản. Giá 0p40.

hiếp dâm người yêu. Anh bị giải ra tòa.

Ồ, cái phiên tòa ! Tôi không ngờ tác giả lại nghèo nàn trí tưởng tượng và bắt chước một cách đáng thương đến thế. Rồi lại một bên ông biện lý kết tội thanh niên và xã hội ; một bên ông trạng sư bệnh vực thanh niên, và ở giữa, nạn nhân của « thời đại » !

Thật là chán nản. Người đọc cố tìm một tâm lý, một trạng thái tâm

hồn, nhưng không thấy. Chẳng ai biết tại sao Giang truy lạc, và truy lạc vì lẽ gì.

Toàn truyện lúc nào cũng như tiếng rỗng, những cái sáo cẩy trong tư tưởng, trong câu văn, trong tâm lý. Tác giả « những năm mờ » là một người lẩn thẩn, không biết mình làm gì, không hiểu mình đi đâu. Ông chỉ có một ý muốn : làm văn sĩ.

Xin các bạn chờ trách tôi nghiêm

khắc. Thực tôi chưa thấy cuốn tiểu thuyết nào « lạ » như cuốn này.

Đứa con hoang (2)

của NGUYỄN VĨ

ĐÓ là một tác phẩm « hoang » của nhà thi sĩ mươi hai chòn. Giá ông đừng viết gì cả thi hơn. Cuốn sách của ông làm người ta thất vọng nhiều quá

Không thể gọi đó là một cuốn tiểu thuyết, dù chỉ là một tiểu thuyết thường. Không một chút quan sát, không một chút liên lạc giữa ý nói với ý kia : tất cả là mờ mịt, lộn xộn và sáo hùn.

Một thi sĩ ngắn ngủi tìm được một đứa bé con bỏ ở bờ rào. Ông nhờ hai người phu xe nuôi hộ. Một người đàn bà, bức vỉ chồng mất dạy, bỏ đi đến ở với thi sĩ và nuôi đứa bé đó. Mẹ nó ngày xưa bị một anh thư ký dỗ dành rồi ruồng bỏ : bà đi lấy tây. Chẳng biết sao anh thư ký kia lại đập chết vợ bác phu xe, và bác này với mẹ đứa con hoang trả thù.

Anh phu xe bị bắt, và ra tòa. tuy có bài cãi hùng hồn của trang sư (gai cấp bóc lột, tranh đấu. v.v..), những cái đẽ ta biết trước), anh bị phạt hai mươi năm khổ sai.

Đó là cốt truyện đại khái. Tôi không thể nói ra được hết cái vung vè và vô lý của cuốn sách này. Ông Nguyễn VĨ đổi với mình ròng lượng và cầu thả qua.

Cái hiềm thù, ngay đến trong một tác phẩm nghệ thuật, ông cũng không quên. Ông gán cho Antoine Viễn, một con nhà trưởng giả, dù các tính xấu. Ông để luôn luôn ở miệng hắn những câu chửi rủa tục tằn, rồi kết luận : ấy hắn hư như thế là vì đã theo cái triết lý của một bài mà ông ghét.

Người vợ, trái lại, là người rất thương kẽ nghèo khổ, (ấy từ nhiên bả ta tốt như thế), nàng lấy làm khổ phải sống trong một không-khi « trưởng giả nặng nề những ô trọc ».

Thật là dễ dàng quá. Nếu cách viết tiểu thuyết chỉ có thể, thi không cần gì tâm lý lắm.

Cái « dinh » của cuốn truyện đối với ông Nguyễn VĨ chắc hẳn là buồm xúi ở tòa. Thực là tuồng, rỗng, và sáo hết chõ nói : Ông trạng sư hùng biện bệnh vực những người nghèo khổ và mạt sát bọn trưởng giả tham tàn ; anh phu xe, nạn nhân của cái xã hội bất công và bóc lột, v.v... Người ta không biết đứa con hoang về sau ra làm sao.

Rút lại, tác phẩm của Nguyễn VĨ chỉ là một cái phác họa vụng về và không thành hình. Làm sao ông không nhận thấy những cái vung vè rõ rệt bật ra trước mắt ấy ?

Người ta sẽ bảo khi viết quyển này, tác giả co ý tối. Cái đó tôi không chối. Nhưng chỉ có ý tốt thôi ! Ông đã viết những tiểu thuyết luân lý như những tiểu thuyết ngày xưa còn hơn.

NGƯỜI BIỂM SÁCH

Truoc Vành Mong Ngu

Ông ấy tưởng lầm

ÁC ông đợi xếp tay thường thường dùng để giữ trật tự trong những trường hợp khó khăn. Có lẽ là vì các ông ấy ăn lương nhiều — để thường ngang với một ông lồng đốc — nhưng tay người ta bảo là vì các ông ấy am hiểu nghĩa vụ hơn, thừa hành công việc đúng với pháp luật hơn, gìn giữ trật tự giỏi giang hơn.

Thí dụ như Vang-dơ-néc-hút mà người ta được biết mặt biết tên hôm nay. Hắn đứng trước tòa, diện bộ không có vẻ hách dịch như những lúc bệ vệ di khám rác, không có vẻ thông thoả như một nhà am hiểu nghĩa vụ, trái lại, tia nghiu như một con mèo đen bị cắt tai. Trong khuôn mặt khô khan của hắn, người ta chỉ trông thấy hai con mắt màu xanh nhạt, lờ dở cứng cỏi như mắt băng thủy tinh.

Ông chánh án thắc hắn, nghiêm nghị nết mặt mà hỏi :

— Anh bị lừa buộc vào tội đánh người. Câu chuyện thế nào, anh kể lại cho tòa nghe.

Họ Vang cái đầu nhận tội, và lầu tám kè kè :

— Hôm ấy thành phố tắt đèn để thử việc phòng không. Tôi đương di xe đạp ở ngã ba với một vai người đội xếp khác, bỗng tôi thấy có tiếng kêu. Tôi nhìn vào bóng tối thì thấy một người di xe đạp vừa di vừa kêu. Tôi tưởng là báo hiệu cho nhau để làm việc phạm pháp, nên tôi có bảo người ban tôi rằng phải cho nó một mè. Tôi bèn phóng xe đạp đuổi

theo. Đến chỗ ngã ba, người ấy kim xe lại, xe tôi đâm phải ngã. Bầm chỉ có thể thôi q.

— Chỉ có thể. Ngã rồi, anh có nhay đến đánh đập túi bụi người ta không ?

Họ Vang ra vẻ anh hùng.

— Bầm có. Tôi tưởng lầm là một người Annam.

À ra thế. Ông ấy tưởng lầm. Người Annam thì mũi tết, da vàng, tóc cứng như que, không thể coi như một người. có quyền được những ông đợi xếp mũi lõ, da trắng kiêng dè. Chỉ có thể coi họ như cái đèn để đập, con vật để tránh mà thôi, chắc là họ nhà Vang dã nghĩ một cách hợp với công lý như vậy, cho nên ông đã thương cảng tay ha cảng chân cho mà biết thế nào là một ông đợi xếp tay am hiểu nghĩa vụ và biết trọng trật tự.

Phiên một nỗi họ nhà Vang tưởng thế mà tòa lại không biết cho. Cả đến cậu học trò người tay cũng không tưởng thế, cứ nhất định cái rằng Vang không làm được, vì đã chiếu đèn điện vào mặt cậu.

Thành thử ra « sự tưởng lầm » đáng kinh của Vang không có công hiệu gì cả, chỉ lở cho Annam, biết họ Vang đối với dân xứ này có cảm tình đẹp đẽ và nhất là... mạnh mẽ lắm.

Kết luận : Vang bị hai trâm quan án treo và vùng vằng bước ra, có lẽ không bằng lòng rằng sự tưởng lầm của mình lại có cái kết quả nặng nề ấy.

Hoàng Đạo

TẠI 188, Đường cầu Cầu Đông (53, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 388

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyễn Trang-ký bệnh-viện
quản đốc chay-en-tri
Bệnh Hoa Liệu và Nội thương

THẨM MÃNG { Sáng 8h đến 11h30
{ Chiều 2h đến 5h

Khi cần kíp mòn và
nhà túc nào cũng được.

Co-phong đường bệnh
và hộ sinh

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ông, dân bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rít dân rất lấy lâm khố chịu.

Các người nôn mao mao dùng thuốc của hiệu KHANG - KIỆN - THOI - NHIỆT - TÂN chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn.

Quý ngài nên mua thuốc Thoi-Nhiệt-Tân của hiệu Khang-Kiến để sẵn trong mình để phòng khi bị trái nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10

THÔI NHIỆT TÂN

KHANG KIEN DUOC PHONG

康 廉 健 康

(tiếp theo số 22)

SAU BỘ ÁY, tình nết bình như dồi bần, hay bây giờ nàng mới biến lõi cái tình nết ấy ra. Nàng không còn là cô gái lặng lẽ và kín đáo trước kia nữa. Lan nói nàng luôn miệng và tiếng cười của nàng vang lên trong nhà; mặt nàng sáng lên, và hơi một chút việc cũng làm cho nàng vui sướng. Bà Cả lấy làm lạ về con và nhiều khi bà định ngăn cản cái vụ tràn lan ấy:

— Ôi con Lan độ này làm sao ấy. Không biết có gì mà vui vẻ thế.

Hai bạn tôi bình như biếu biết. Họ thường nhỉa tôi với một vẻ trêu nghịch và cười với nhau một cách tưng bừng. Tôi làm lờ như không biết gì.

Ái tình đã khiến cho Lan thành một người khác. Tâm hồn nàng phô bày ra rõ rệt. Nàng thành ra còn trẻ và ngày thơ qua. Nàng tưởn làm tôi vừa lòng bằng những cử chỉ săn sóc âu yếm. Những thức quả liên tiếp nhau trên bàn học, khiến chúng tôi ăn no bỏ cả cơm. Chỉ béo cho hai anh bạn tôi, họ được hưởng tự nhiên, và lại còn có chuyện để ché riếu tôi nữa. Lúc nào nàng cũng nghĩ cách để chiều ý tôi. Những cử chỉ vung về của nàng khiến tôi vừa cảm động vừa ngưỡng với anh em. Nhưng Lan bình như không nhận thấy.

Một buổi chủ nhật, mấy người bạn đến rủ chúng tôi đi chơi. Vừa đi qua chợ ở đầu phố, bỗng thấy Lan tất tả chạy theo, gọi. Tôi dừng lại, cau mày không bằng lòng. Nàng trông lên, và lúc bấy giờ hình như mới biết tôi không đi một mình. Hai má đỏ bừng vì害羞, Lan lúng túng :

— Anh... anh cầm lấy cái này mà ăn.

Nàng giở trong bọc áo mày bẹn đồ nướng vừa mua ở chợ. Tiếng cười của các bạn tôi vang lên. Bực mình, tôi đâm tắt:

— Ai bảo cô đưa cho tôi? Tôi không dùng cái của ấy.

Lan sững người, đứng lặng nhìn. Tôi biết tôi đã làm phạt ý nàng, nhưng ai lại đem cho quà giữa phố như thế. Anh Chí hỏi lẩm:



TÌNH XƯ'A

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

— Sao, của chị ấy mua cho mà anh lại chê à?

Ho cười với nhau, rồi Hoạt giới thiệu với mấy người bạn:

— Nhân tình đẹp của anh tôi đấy.

Tôi không trả lời, khó chịu. Lúc vè, tôi cố ý tránh nàng, và giữ vẻ mặt giận. Nhưng Lan vẫn trẻ con và vô lý như cũ.

Ngày mồng năm, tháng năm không biết nghĩ thế nào. Lan dè ặng tôi một bộ bùa túi bằng vóc nhiều xanh đỏ. Đó là một công trình tì mỉ mà nàng đã thức suốt đêm để khâu. Trông thấy vật ấy rõ ràng đẽ trên lạp sách của tôi, anh Chí và anh Hoạt rủ ra mà cười. Họ chuyền tay nhau xem quả đào và quả óc sặc sỡ ấy, và những câu mỉa mai lại gấp đôi lên. Xấu hổ, tôi giăng lấy và vứt ra ngoài cửa sổ. Cái bùa túi rơi ngay vào rãnh nước.

Chiều đến, khi gặp Lan, tôi thấy nàng nhìn tôi có vẻ ân thầm oán trách. Vừa hực mình cho tôi

lại vừa hực cho nàng, tôi lặng yên giả vờ lãnh đậm rồi tránh mắt ra chỗ khác.

Ông bà Cả đã bắt đầu nghĩ ngờ một sự gì. Sự ấy khiến tôi lo ngại. Tôi đã nhiều lần bảo nhò Lan phải kín đáo. Nhưng mặc những điều khuyên nhủ cần thận của tôi, Lan bình như không thể giữ gìn được. Nàng có một tâm hồn giản dị và quê mùa trong tình yêu. Lan làm quà cho tôi những thức rất buồn cười và vô lý, và tôi vè ngạc nhiên khi thấy tôi không bằng lòng :

— Những thứ ấy em biểu anh, anh không thích ư?

Biết không thể làm nàng hiểu được, tôi chỉ trả lời :

— Tôi không thích cô cho tôi cái gì cả.

Sự yêu mến của tôi với nàng có lẽ đã nhờ được Hoạt và Chí kè cho nhiều người nghe rồi. Ở trường, các bạn học nhiều lần đã nói bóng gió xa xôi đến. Câu

chuyện cái bùa túi ngày mồng năm họ đã biết. Ngạc, một hôm, tự dưng đến thò tay vạch áo tôi ra, bảo :

— Nào, xem bùa túi của mày đâu nǎo..

Tôi giận dữ gạt hắn ra, quay đi. Ngạc chế với :

— È, è, nhứa thề kia mà còn deo bùa túi kia!

Những lời chế riếu ấy làm tôi bức tức đến cực điểm. Tôi thầm trách Lan đã gây cho tôi những nỗi khổ chịu ấy. Tình yêu mộc mạc của nàng bắt đầu dập nén tôi. Những cách yêu mến săn sóc của nàng chỉ làm tôi bâu bùi.

Tôi bắt đầu tìm cơ tránh nàng. Lan, trái lại, càng quấn quít lấy tôi. Sự ham mê khiến nàng quên hết cả giữ già. Hết gấp tôi chỗ khuất là nàng nhảy đến ôm lấy tôi hôn. Tay nàng giữ chặt lấy cổ tôi như rắn quấn, và tôi khó khăn mới góp được ra. Chúng tôi nhứa thề đã xuất bị ông bà Cả bắt gặp mấy lần.

Khi tôi ôm nàng trong tay, những vẻ chế riếu của các bạn học và những câu mỉa mai lại thoáng qua trong trí. Tôi không còn cái yêu tinh sành dẽ hướng tình yêu nữa. Tôi vội vắng xa nàng. Lan không hiểu, và những câu trách móc, tuy rất kín đáo, với những giọt nước mắt của Lan mỗi khi thấy tôi thờ ơ, chỉ càng khiến cho tôi khó chịu thêm.

Một hôm chiều, cả nhà đi ăn cỗ vắng. Hoạt và Chí sang Nam Định chơi. Tôi ở ngoài vè thay mâm cơm chờ sẵn ở nhà với hai đòn dưa và hai cái bát. Làn đứng khuất một chỗ khúc khích cười. Rồi, như con chim non, nhảy nhót chạy ra nắm lấy tay tôi mắng :

— Hôm nay cậu vè muộn quá! Cơm nước nguội cả rồi!

Câu trách cợt dưa, nòng cống giọng đứng đắn đẽ giống như lời người vợ trách chồng. Tôi buồn cười, nhưng cau mày không đắp.

Lan nhìn tôi như đứa trẻ dò ý người lớn :

— Góm, làm cái gì mà làm lầm cái ư ặt thế? Thôi tôi xin ông đi.

CHÀ CÁ — GIÚNG CÁ — CỎI CÁ

ANH VŨ

37. PHỐ HÀNG DẦU (Rue du Lac) — 37
(Hiệu Sơn Dương cũ, số cửa den Ngọc Sơn)

NGÀY 1^{er} NOVEMBRE ĐÃ KHAI TRƯƠNG

Ngày nào cũng có chả cá.
Thứ bảy, chủ nhật và những ngày nghỉ lễ có giáng, gói cá và bún thang.

Ngon và rất sạch sẽ

Giá cũng như giá các hàng khác

Trước khi đến Hội chợ Hanoi 1938
Các bà, các cô hãy đến may áo ở hiệu

MARIE

4, Rue de la Mission — Hanoi

(cạnh nhà thờ lớn)

Áo rét, Manteau, Cape

GIÁ HẠ — KIỀU ĐẸP — MAY KHÉO — NHANH CHÓNG

Chay trôi

Hạnh phúc đời ta mòn với lịch;
Thanh niên ruồi ngựa chẳng dừng cương.
Và ngày, và tháng, và năm đến:
Những cặp tình nhân rẽ bước đường.

XUÂN DIỆU

VĂN-CHƯƠNG

NHỮNG ĐIỀU VỤN VẶT⁽¹⁾

CỘC ĐỜI thường thường không có chuyện gì cả. Ngày nay không khác ngày kia bao nhiêu, công việc đại khái vẫn yên ổn. Những dịp để làm anh hùng thực là hiếm có, mà cho đến những ngon sét, những con bão; những cuộc đói thay toát và bất kỳ cũng chẳng được mấy lần. Chỉ có sự sống hàng ngày, làm bằng giờ với phút đều đều, nhỏ nhõ như một tấm vải dệt bằng muôn sợi chỉ con con...

Nhưng may sao lòng ta không chờ những cuộc lớn lao mới súc động. Trái lại, lòng ta dễ cảm những chuyện nhỏ, cũng như mắt ta dễ thấy ánh sáng vừa, và tai ta dễ nghe những tiếng vừa phải. Lòng ta cũng làm theo một kêu với giác quan ta: những sự mảnh liệt quá làm ta choáng đi, ngất đi, không nghe thấy gì nữa.

Tôi không ca tụng sự tầm thường đâu; cốt ý tôi ở đây là chỉ rõ sự thực của cuộc đời: những điều nhỏ nhất có một quan hệ lớn đến lòng ta, và trái tim con người thực là tinh vi, kỲ LƯỞNG.

Sự sống, sự sống thực chủ ở đời bên trong: sống, tức là cảm thấy, nghĩ ngợi hay yêu mến. Chúng ta phần nhiều không chờ có những chuyện to tát mới sống cái đời bên trong; đời của một người thường bằng phẳng ít có chuyện gì, nhưng lòng của một người tầm thường đến đâu cũng có rất lâm chuyện. Nếu sự sống chỉ ở nơi chuyện này xảy ra, chuyện kia xảy tới, thì chỉ có những dân thành thị, những kẻ giàu sang da sự mồi là sống, còn bao nhiêu kẻ tối tăm nghèo khổ, bao nhiêu kẻ nhà quê chỉ là những cái cây.

(1) Tiếp theo những ý về tiền thuyết của Thạch-lam.

MAI - ĐÊ

26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỚI VỀ:

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỤA TỐT, BẸP, ĐÙ
KIỀU MỚI, ĐÙ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BẰNG

vậy. Ta dễ đau khổ vì những chuyện cõi con.

Cái chết đáng sợ nhất không phải là một nhát gươm phứt nhanh ngang cổ; người Phương Đông đã rất tinh xảo trong cách giết: rứt cái đời từng chút, cái sự sống từng mảnh, họ đã khéo dùng những điều vụn vặt, họ đã nghĩ ra cái chết lảng trahi.

Và cuộc đời cũng thế, có mấy khi giết ai một cách ngay thẳng trọn vẹn đâu! Từng chút, từng chút...

Bởi ta görn muôn sự cõi con vô lý ấy. Đợi gì trái tim thi sĩ mới để vang động! Trái tim ai mà chẳng là những cái chum lớn: một tiếng động nhân thành trầm tiếng vang. Hãy xem những người đàn bà ở trong nhà: họ thở dài vì một chiếc chiếu không ngay, họ quằn lòng vì một cái chân gãy gãy. Chỉ vì cõi lòng ướt nên bếp lâm khói, thế là người ta tủi thân khóc, nước mắt thực chảy tiếp theo nước mắt vì khói mà úa ra.

Nhất là trong ái tình. Ở đây, cái gì cũng vụn vặt và cũng to lớn. Ai nấy hối nhớ lại những giọt nước mắt của mình, những lúc đau quặn cả ruột, thất cả gan, và nhớ lại xem vì cõi gì mà đau khổ thế. Không có chuyện gì cả! cái cõi ấy bé quá, vô hình quá, đến nỗi ta phải buồn cười thấy mình đau khổ vì mùi sương.

Một chút thôi, một ly, một ty, một bông, một thoảng, một cái chuyện không có chuyện; và giây lòng ta lập tức bị giật; máy móc của trái tim người sao mà dễ chạy thế!

Ấy, cuộc đời thường thường vô nghĩa lý, nhỏ nhặt, vụn vặt, bé tí như thế. Nhưng bao nhiêu cảm xúc trong lòng người! cần gì phải có truyền, có chuyện! chúng ta sống với những việc con cõi, phần lớn nhất của cuộc đời là làm bằng những chuyện không có gì cả. Nhưng có phải chuyện bé nhỏ mà vô vị đâu! trái lại, mũi kim càng nhỏ lại càng nhọn, và càng đau; cái hay ở nơi chỗ mong manh bóng thoáng.

Tôi nhớ đến Proust, đến cả từng đoàn văn sĩ, thi sĩ Phap, không ngại « cắt sợi tóc ra làm tư », và rủ nhau chia đường đi tìm tội lục soát những cái tình vị của cuộc đời và của lòng người, và đã dệt nên bao nhiêu gấm vóc huy hoàng với những sợi tơ vụn vặt.

Xuân Diệu

THƠ ĐƯỜNG

Sinh ly biệt

Thực bách bất dị, thực mai nan,
Bách năng khõ hě, mai năng loan.
Vì như sinh biệt chí vi nan,
Khõ tại tâm hě, loan tại can.
Thần kẽ tái minh, tàn nguyệt mội;
Chinh-mã liên lě, hành-nhân xuât.
Hồi khan cõi nhục khốc nhất thanh,
Mai loan, bách khõ cam như mội.
Hà thay bách,
Hoàng vân thâu,
Hành-nhân hà biến tưống đổi sầu.
Thiên hàn, lộ khoán, hà xú lác;
Đường-lệ diệp chiến, phong sura sun
Sinh ly biệt,
Sinh ly biệt,
Ua lung hả lai, võ đoạn tuyệt.
Ua cực, tâm lao, huyết khí xay.
Vị niêm tam thập sinh bách phát.

BẠCH CỰ ĐI

THƠ DỊCH

Biệt ly trong lúc sống (1)

Sung, (2) mơ, ăn khõ, ai ơi!
Ăn sung thời chát, mơ thời chua sao!
Chua bắng sống biệt ly nau,
Ruột, gan, chua chát lại đau bội
phản!
Lau trắng, gà gáy hai lần;
Hết luôn tiếng ngựa, giục dần khách
ra.
Tròng nhau, một tiếng khóc oà;
Mơ chua, sung chát như là mật ngọt!
Nước sông trắng, mây vàng tuôn;
Kẽ đi, người ô, con buôn bên sông
Ngõ đâu? Trời lạnh, đồng không;
Điu hùn ngon giò, loạn rung lá
đường (3)
Biệt ly lúc sống là như đường,
Mỗi lo chằng rút từ phương hướng
nào.
Quá lo, huyết khí tiêu hao;
Chua ba mươi tuồi, tóc sao trắng rồi!

IĂN ĐÂ

(1) — Người đời xưa lấy sự biệt ly trong lúc hai người cùng sống, là khõ hon sự biệt một kẽ chẽ.

(2) — Chù sung đây, là dịch ý chữ bách trong nguyên-văn, vì chữ bách là một thứ cây cao mà quả đen, ăn thì chát, làm một vị thuốc được, có lẽ ở nước ta không thấy nói.

(3) — Đường là cây đường-lê, một tên là cam-đường, tục gọi là cây « lê rừng » cánh và lá cũng giống như cây lê, quả chua ngọt ăn được; nhà trồng cây vẫn dùng cây này để tiếp vào cây lê.

Lâu, Giang

Mắc lâu, tim-la, bạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mời hoặc dã lâu,
chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131. Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như lõi, thuốc dễ uống bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã rách thủ lấy. Nhận chữa khoản cả dàn ba, trẻ con. Thuốc lâu Op.60
một hộp. Giang-mai Op.70. Hè-cam Op.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong. Mai- Ich 60-62 Paal Doumer, Hai-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

TRÔNG TÌM

Người ta cần nặng bao nhiêu

CÓ KHI bạn nhìn mình trong gương và tự nhủ :

— Tôi nhợn lên, tôi già đi...

“ Cái hình ảnh, cái “ tôi ” mà gương phản chiếu lại ấy bạn cho là của riêng mình không thể thay đổi được. Bạn tưởng cái hình thế ấy là của bạn và bạn là cái hình thế ấy.

Không đúng một tí nào cả : vì bạn có thể thay thân hình bạn bằng một thân hình khác.

Đã năm mươi năm nay, những nhà thông thái khắp hoan cầu, theo chân những nhà mổ xé Mỹ hay hợp tác với họ, vẫn tìm cách để có thể mổ trich, thay đổi được hết các bộ phận của thân thể người ta. Họ đã phải ngạc nhiên khi kết luận được rằng : không có đến trên hai cân thể chất trong cơ thể một người mà người ta không có thể cắt đi hay tiếp được. Hầu hết các bộ phận có

CHIẾC TẦU THÚ NHẤT CỦA HẠM ĐỘI PHÁP

TRƯỚC Louis XIV, nước Pháp nói cho đúng không có thủy quân và những thuyền trên cảng khác gì những thuyền buồm có bơi chèo thời trung cổ. Một nhà đóng tàu là ông Morin đã « ăn giò thầu » để làm cái công việc lớn lao là đóng cho nước Pháp chiếc tàu chiến thứ nhất. Ông chiếc tàu ấy chỉ lớn hết 50 000 quan bằng tiền đồng và trọng lượng đóng tàu ở xã Breteagne gần Roche-Bernard, năm 1657, chỉ có một người thợ đóng chiếc tàu thứ nhất kia của hải hạm Pháp.

Trên chiếc tàu La Couronne ấy có 76 cát súng đại bác bằng gang và 630 người ; mỏ neo của tàu, đối thời ấy rất to lớn, nặng 4 855 litres (chiều 9.710 cát). Ông năm coi tàu nhận giá với chính phủ một món tiền để nuôi và trả lương người làm trên tàu ; chính ông cũng được sinh mỗi tháng 500 quan. Hắn là lương thực trên tàu cũng phải xứng đối với số lương trên : ba giá 5 xu, mờ 2 xu 6 đồng, bích quy cho thủy quân dùng hơn 1 xu và thuốc súng 14 xu một livre (độ 2 cát). (Marianne)

thể thay đổi ; miễn là làm cho khéo thì người ta vẫn sống

Dưới đây là bản kê những bộ phận trong mình mà người ta có thể bỏ đi hay thay đổi mà không hại đến tính mệnh :

2) **CHÂN TAY.** Cắt chân hay tay là việc thông thường trong khoa mổ xé.

1) **MÁU.** Thay máu là thường. Vẫn lại nhiều nhà thương ít lâu nay có trữ máu. Máu ấy đã sẵn sàng trước khi ướp nước đá và giữ được nguyên tinh trong khoảng mươi lăm ngày.

Giáo sư Jodine ở Nga còn sang được cấy máu cho một người bị thương bằng máu người chết. Vài năm nay một nhà thông thái Mỹ đang nghiên cứu « máu thảo mộc », là chất nghèo ở một thứ lá ra rời chế theo những phương pháp bồi dưỡng. Sau hết, có một thứ nước lấy ở máu sinh vật, tức là thứ nước mặn của bác sĩ Carrel tìm ra, có thể thay đổi sinh chất máu người ta trong nhiều trường hợp.

3) **MẠCH MÁU ĐEN VÀ MẠCH MÁU ĐỎ** có thể thay từng đoạn bằng những mạch máu đỏ ướp nước đá khi ta mắc bệnh sưng mạch máu.

4) **MẶT.** Nhiều nhà mổ xé chuyên môn về khoa súu tri nhan sắc thường thay mũi người ta — bị ung nhọt hỏng — bằng một miếng thịt nhô lấy ở đùi ra, v. v. .

5) **XƯƠNG** cắt đi thi dễ, nhưng người ta có thể tiếp được. Cái xương nhỏ kèm xương ống chân và là cái xương ít ích lợi hơn hết, thường lấy dùng vào việc tiếp ấy. Giáo sư Ruttener đã tiếp được cả một khớp xương.

6) **BỘ TIÊU HÓA.** Những bộ phận tiêu hóa phần nhiều có thể thay được. Cũng có thể bắn cả một bộ phận đi. Thực ra thường thay bằng một khúc ruột non mà ruột non thì có thể cắt bỏ một đoạn đi.

7) **GÂN.** Người ta tiếp gân khi bị té liệt. Người ta cũng có thể nối gân, còn tiếp thi dùng tủy tho.



— Đỗ tham ! Có một tị lừa thế này mà mày xin bao nhiêu thế hử ?

MỘT VỤ BIỂU TÌNH CẨM BỘNG

CŨNG như hầu khắp mọi nơi, ở Mỹ, trong nhiều rạp hát, rạp chiếu bóng hay tiệm khiêu vũ, múa « âm nhạc đồng bộ » hay nói một cách khác, âm nhạc lấy vào đĩa hát, đã thay cho những ban âm nhạc gồm những nhạc sĩ.

Gần đây một nhà hát lớn ở Broadway đã cải cách theo lối đó ; lẽ tất nhiên là những nhạc sĩ không bằng lòng.

Một buổi tối nay, hai trăm nhạc sĩ kéo đến nhà hát lấy vé vào xem như khách thường, trong các ghế khán giả ngồi đã khá đông. Mỗi nhạc sĩ đã trữ sẵn trong túi một chiếc bánh táo lớn cắp đầy súc sích tối, và lúc đó họ đưa lên miệng ăn một cách ngoan lanh.

Từ từ mài tối bay lan ra khắp nhà hát vì nhờ có quạt máy đưa đi. Người ta thấy chỗ này chỗ nọ, những khán giả bịt không khí ra và khó chịu, rồi bỏ ra về một cách căm kinh.

Dần dần nhà hát trở nên vắng tanh — và chỉ còn lại những nhạc sĩ... đã làm chủ được tình thế.

Không phải ồn ào, bạo động, họ đã thẳng trận một cách vẻ vang yên lặng trong cuộc đời quyền lực đê sống. (Robinson)

trong bảy mươi cân chẳng hạn, những thể chất của chính ta chỉ còn độ vài trăm grammes.

Nhưng vì cái hambio diện vẫn minh của ta, tưởng ta không nên coi cái thuyết đó làm quá quan trọng.

(March)

Rượu Cát Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bd Đồng Khán Hanoi

Thế giới là của hai ta

Vào thế kỷ thứ XV, nước Tây-ban-nha và nước Bồ-dào-nha, trong khi tìm đường sang Án-độ có lập những đoàn lớn để tìm lục địa mới và để mua mang thuộc địa.

Người Tây-ban-nha tìm đường đi về phương tây. Người Bồ-dào-Nha đi về phương đông. Cả hai nước cùng tới đích và cảng thỏa thuận như nhau. Tuy thế, vì luôn luôn có những việc khiếu nại về vấn đề những thuộc địa đã tìm thấy hay đang đi tìm nên đức cha Alexandre VI định kẻ một đường trống tượng trưng thẳng lên đường xích đạo trên bản cũa cách phia tây quần đảo Açores bốn trăm dặm. Phần ở về phía đông đường ấy là thuộc quyền Bồ-dào-nha; phần ở về phía tây thuộc quyền Tây-ban-nha. Ông Joan II và ông Ferdinand le Catholique tưởng đã phải đến đánh nhau vì cái ván đó phân chia thuộc địa như trên, năm 1491 đã công nhận cách giải quyết ấy.

Cái đó cũng không ngăn được người Bồ-dào-nha khỏi lạc sang Brésil, trống lá ở giáp châu Mỹ, và người Tây-ban-nha đưa thuyền sang tới bờ Án-độ. Hắn là khi ấy người ta chỉ kể đến phương pháp. (Marianne)

Còn rẽ dấu thập ngoặc

TRONG bối cảnh nhỏ, khi còn theo học trường tiểu học thầy giảng ở Lambach nước Áo, Adolf Hitler đã chủ

LƯỢM LẶT

ý đến một cái binh rất cù dũng để làm biểu hiệu (thông thường trong nhiều dân tộc, từ người Nhật đến người Eurasiae, qua từ Ba-tư (tứ Basques) là cái dấu thập ngoặc. Một thày giảng ở nhà ta Lambach đã vạch lên tường cái dấu làm biểu hiệu ấy mà sau này Hitler nhớ đến khi đặt một dấu hiệu cho đảng mình. (Marianne)

Chiếc ô tô thứ nhất ra đời

NĂM 1880, khi bá tước Dion — người sáng chế ra thứ ô-tô Dion-Bouton — chủ ý đến cái môn thể thao rất mới mẻ ấy, gia đình ông đã đưa ông ra tòa để nhờ đến pháp luật...

Người ta cho là ông diễn rõ một cách lật lùng vì ông bỏ cả tài sản vào những kinh doanh như thế.

Chiếc xe thứ nhất của xưởng ông làm ra là một chiếc xe bốn bánh bằng giấy thép, dǎng trước đặt một cái nồi « sot-de ».

Một bộ máy hai ống hơi, có hai vòng giày da truyền bánh xe nọ sang bánh xe kia.

Và ngay cuộc thử đầu tiên, cả xe cháy vèo hết! (Junior)

Trẻ mài mài

NHIEU NGƯỜI còn chưa tin những đức tính của thể thao. Đối những người ấy, chúng tôi hăng kè một thí dụ. Cái trướng hợp của ông Henri Desgrange, chủ nhiệm báo Auto, năm 73 tuổi lại tái nhập vào làng thể thao, mặc dù hai năm trước đây ông đã bị thương nặng và phải đưa vào nhà thương để mò.

73 tuổi, ông đã dự cuộc thi chạy qua cánh đồng (cross country) của làng béo thể thao tờ ahirc. Desgrange chạy 7 cây số đường khó khăn, gò ghề trong 48 phút. Đành rằng ông ban can đảm đã được chấp 14 phút, nhưng nhiều người « trẻ tuổi » độ 50 cũng không chạy được như thế.

Ta coi đó thì cái ta phải khen ngợi hơn hết không phải là sự phô diễn, mà là cái ý chí mạnh mẽ dữ dội của ông Desgrange; ông này đã tố rõ người ta làm cách nào để có thể không già đi. (Junior)

Vua sút gôn

NGUỒI TA vừa báo tin một cầu thủ danh tiếng là Steve Bloomer, nay 64 tuổi, vừa mới chết ở Derby (Anh cát lợi). Anh là một tiền quân giỏi hon hết từ xưa tới nay.

Bloomer đã dự cuộc tranh đấu quốc tế và những cú sút của anh rất đáng, khiến phái địch phải thất vọng.

Trong 23 cuộc chơi, mìnhanh anh sút.. 28 quả, một kỷ lục mà cầu thủ Anh chưa ai xánh kịp.

Trong đời anh, tính ròn những quả sút trong những cuộc tranh giải cộng được 352 quả.

(Junior)



— Chị Ngọc Lan, chị nghĩ hộ em cái tên hoa gì nở hay hay như chị để em đặt lại tên em.

— Hoa đại.

CẨU Ô

Cần người làm

KINH ĐẾ không hoảng đã hết, công việc làm ăn đã khá hơn, it ra là trong giới bóng tròn.

Bóng đá hay có tiếng ở Anh là Tottenham vừa mới tuyển thêm một hậu vệ quốc tế là Sproxton, trước kia chơi ở đội Leeds. Người ta cao là việc tuyển ấy lợi cho đội bóng Tottenham lắm.

Thực ra thi người ta không còn phải nghĩ gì nữa khi nghĩ đến cầu thủ kia đã bị bán — bằng một giá bạo — 4.000.000 quan.

Việc mua bán ấy là thường, vì một cầu thủ Ý khác là Andreolo, có tiếng trong làng bóng tròn ở hoàn cầu đã được hội F.B.C. ở Milan mua 900.000 quan.

(Junior)

Chữ bí mật

CÔNG TY hàng không Impérial Airways ở Anh gần đây có nhận được một bức thư viết bằng một thứ chữ lạ. Nhờ đến những nhà ngữ học chuyên môn cũng phải chịu.

Tường đó là bức thư của một khách hàng nên công ty không chịu bõ, nhờ đến một số chuyên môn dịch những giấy mà viết bằng các thứ tiếng ít thông dụng.

Việc ấy mất một số tiền khá to, sau người ta biết được nghĩa bức thư bí mật ấy viết bằng một thứ chữ ngũ rết hiếm của dân Slave như sau đây:

« Tôi có lời đến xin công ty một chân làm phu »

(Robinson)

M. dịch

Báo, sách mới

Demain, cơ quan của đảng Xã hội quốc tế phía Bắc Đông-Dương xuất bản ngày chủ nhật. Tòa báo tại phố Rollandes số 28; quản lý: ông J. Larrivé, giá báo 0p 10.

Tàu Tiển tuần báo ra ngày thứ năm của ông Huỳnh Văn Thành, xuất bản tại Saigon, mỗi số giá 0p.04.

Công dân xuất bản hàng ngày của ông Bình Công Thông, xuất bản tại Saigon, mỗi số giá 3 xu.

Thanh đậm — Thư của Dzènh, giá 0p.20.

Chị em phải làm gì? của cựu Kim Sơn và văn Huệ, giá 0p.20

Petite histoire de Việt-Nam Cours moyen et Cours Supérieur của Bùi Minh San, giá 0p.30



NGÀM — Bóng râu đã sờ ngang đầu.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID



Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỘU ALCOOL :

KHÔNG BẦY MỘT PHÚT BỒNG HỒ BÁ THẮP SONG CẤY ĐÈN :

MUỐN ĐӨT BẰNG DẦU HỒI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chê tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và sang, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Bạn lý độc quyền sử Đông-Dương :

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Tongdocphuong, Cholon
Chuyên mua bán đủ các kiều đèn manchon và đồ phụ tùng các kiều đèn

NƯÀ GIỜ SAU, chủ dồn điền cùng thầy thuốc tới nơi. Nghe tiếng cười điện ở tò, người em gái đã chạy vội ra còng. Hạnh nghe có tiếng hỏi ở ngoài đường:

— Thế nào em Lan, ông ta đã tỉnh chưa?

Và tiếng Lan vui mừng đáp lại:

— Thưa anh, đã. Em cứ lo ông ấy chết.

Giọng cười thản nhiên của hai người đàn ông làm cho Hạnh hơi khó chịu. Chàng chau mày lèm dim nhảm mắt. Tiếng cười nói mỗi lúc một gần thêm. Hạnh nghe rõ họ bàn chuyện săn bắn rồi chuyện lồ tôm. Một mầu thời xưa vụt hiện ra trong ký ức Hạnh:

Chàng thấy mình ôm li bì, nằm trong một gian buồng tối. Bên ngoài là phòng khách. Ở đó cha mẹ chàng dương dánchez lồ tôm với bạn hữu. Ai nấy cười nói oang oang. Rồi đêm khuya người ta ăn cháo gà nóng. Tiếng thia, dứa chạm bát lách cách. Người ta kể những câu chuyện khôi hài. Và người ta thết lên cười vui thú. Hạnh mệt hơn là đau, nhưng cũng rên mấy tiếng để bên ngoài người ta biết rằng mình ôm Song chẳng ai lưu ý tới.

Tiếng giày vào phòng kéo Hạnh về hiện tại. Hạnh tưởng là ông thầy thuốc, nhưng đó chỉ là bà chủ dồn điền.

— Ông đốc đã đến. Sắp vào thăm ông đấy.

Hạnh ấp úng:

— Cảm ơn bà.

Rồi thấy người đàn bà xinh đẹp nhìn mình mỉm cười, chàng bén lén nhảm mắt nằm chờ.

— Ông vẫn còn mệt và đau lâm, phải không?

Hạnh mở mắt ra, nhưng nhìn thẳng xuống chân:

— Thưa bà, cũng không đau lâm.

Gót giày cộc cộp nẹn. Hạnh nghĩ thầm:

« Chuyện này thì hẳn là ông đốc. »

Qua thực đó là ông thầy thuốc, một người to lớn khỏe mạnh, da ngăm ngăm đen. Hạnh lo lắng nhìn cái tay thuốc lá bằng ngà rất dài mà ông ta ngậm lệch ở một bên miệng, tướng chừng lửa ở đầu diến thuốc sắp di vào trán ông chủ lòn dien đứng đối diện. Vì ông này người thấp bé chỉ cao đến mũi ông thầy thuốc.

— Ngã xe đạp?

Hạnh không đáp, tưởng ông thầy thuốc không hỏi mình, nhất là thấy ông ta quay ra phía cửa sổ.

— Vâng, ông ấy ngã xe đạp.

Hạnh ngược mặt nhìn bà chủ như để cảm ơn bà đã trả lời giúp mình.

— Ông ngồi đây.

Thấy Hạnh ngồi ngù, ông thầy

HẠNH

của KHÁI - HƯNG

(Tiếp theo)



thuốc hỏi luôn:

— Có ngồi được không?

— Được a.

Người thiếu phụ vội nói:

— Ông ấy đau lâm, vì vết thương khá nặng... Đề tôi đỡ ông ấy dậy.

Hạnh kinh hoảng ngồi chồm lên. Ông thầy thuốc yên lặng tháo băng ra xem, lấy tay nắm chỗ đau:

— Không vỡ sọ... không hề gã l.. Ông đã rửa éther?

Bà chủ đáp:

— Vâng.

— Thế thì tốt lắm rồi. Bây giờ tôi tiêm cho ông ấy một phát huile camphrée và một phát antitétanique là không lo ngại gì nữa... Đến mai sẽ lại lên xe đạp phòng nước đại như thường.

Hạnh mỉm cười vờ vắn.

— Ông làm gì?

— Thưa quan đốc, tôi là giáo học ở trường huyện.

— Huyện dày?

— Vâng.

— Ông đi xe đạp về tỉnh?

— Vâng.

— Được nghỉ lễ Noel?

— Vâng.

Vừa nói ông thầy thuốc vừa quấn băng lại như cũ. Đoạn ôn, mở cái vali con lấy ra một cái ống tiêm và hai ống thuốc. Tức thì bà chủ nhà đã nhanh nhẹn đặt lên bàn cái bếp rượu mạnh rồi mở cửa sổ nói trồ xuống nhà dưới:

— Lan ơi! Lấy cho chị cái xong dùn sữa nhé.

Tiếng Lan đáp:

— Có lấy nước không, chị?

— Có chứ.

Câu hỏi của Lan làm hai người đàn ông bất cười. Hạnh cũng

CÁC BÀ... CÁC CÔ...

Muốn có bộ y phục hợp thời và đẹp. Muốn khôi bực minh về nổi áo may bằng phi tiền mua vải. Xin mời lại

HIỆU MAY Y-PHỤ PHỤ NỮ TÂN THỜI

Có rất nhiều mẫu áo
năm 1939
của họa sĩ
NG. CÁT TƯỜNG



Có nhiều thợ may
đầm chuyên môn
may áo
MANTEAU

LEMUR

HANOI — TONKIN

16. RUE LÊ LỢI

nhách mép mím cười.

Trong khi bà chủ ngồi ở một cái ghế đặt bên giường người ôm dề đợi xoong nước sôi, — xoong nước luộc ống tiêm và kim tiêm, — thì ông chủ và ông thầy thuốc uống rượu ở phòng khách liền bên. Hạnh nghe thấy tiếng cốc lách lách đặt trên dĩa. Và chàng đoán họ uống tới vài cốc rồi, vì đã hai lần có tiếng mời: « Một cốc nữa » và tiếng rượu rót ra cốc, câu trả lời: « Merci, monsieur Lâm! ». Hạnh nghe thêm: « À ra đây là dồn điền ông Lâm mà mình đi xe đạp qua công mồi khi ra tỉnh chơi ». Chàng nhớ lại cái cồng gach rộng với hai cánh sắt, xây hơi lui vào phía trong lũy tre cao, dày, kiên cố. Hạnh không từng nghe thấy người ta bàn tán nói chuyện về ông Lâm. Chàng biết cái tên Lâm là vì, cũng như mọi người ở vùng này chàng thường chia con đường dài ra từng đoạn và thường dùng xe ngựa ở cái quán cuối giặc dồn điền ông Lâm: « Thị ra mình ngã xe ở ngày cái giặc ấy, cái giặc mà mình vẫn tưởng có cái tên « giặc dồn điền ông Lâm ».

— Thưa ông, ông làm giáo học đã bao lâu?

— Thưa bà, đã hơn bốn năm. Năm nay là năm thứ năm.

— Ở luôn một trường huyện?

— Vâng.

— Lạ nhỉ! Ít khi có ông giáo dạy luôn một trường huyện trong năm năm như thế.

— Vâng, kè cưng... Nhưng thưa bà, không bao giờ tôi nghĩ đến điều đó.

Bà chủ mỉm cười:

— Để thường người ta quên ông đi đây.

Câu khôi hài của người đàn bà, Hạnh chợt cảm thấy không ngoái chút nào. Là vì cái ý nghĩ ấy có luôn luôn trong óc chàng: « người ta quên mình ».

Mà sự thật, Hạnh quả là một người bị quên. Thời còn nhỏ, cha mẹ Hạnh như quên có Hạnh trong gia đình, các thầy giáo như quên có Hạnh trong lớp học, đến nay sở Học chính lại như quên có thầy giáo Hạnh ở một trường huyện nhỏ. Và dời cũng như quên rằng có một người tên là Hạnh đương sống, sống trong bóng tối.

— Vâng, thưa bà có lẽ người ta quên tôi.

— Ông làm giáo học thí mi, phải không?

Thân nhiên, Hạnh đáp:

— Không a, tôi làm giáo học.

Người đàn bà tỏ vẻ kinh ngạc:

— Tí ơi! Tôi cứ tưởng ông làm trợ giáo.

Hạnh, giọng tự phụ :

— Thưa bà, tôi đậu diplôme và Brevet năm 1930.

Nước trong xoong sôi đã lâu, Hạnh vẫn không thấy bà chủ lưu ý tới. Chàng cũng không khác, vì muốn lui cài phút tiêm lại. Trong đời chàng, chàng mới trông đợi hai lần, một lần thời còn nhỏ mà chàng không nhớ vào năm nào, và một lần học năm thứ hai trường Bảo-hộ. Còn tiêm thì chàng chưa tiêm bao giờ. Trong thấy cái kim nhọn đâm vào da người khác, chàng đã rung rợn như chực ngất đi. Vì thế, những năm có dịch tả, thầy thuốc về trường tiêm cho học trò, chàng vẫn tìm cách tránh : đối với chàng, bà mắc bệnh tả mà chết còn hơn. Thế mà, lần này ngay một lúc chàng tiêm liền hai phát.

Tim Hạnh dập mạnh như theo nhịp tiếng lách cách của cái ống tiêm trong nước sôi. Mắt Hạnh tái đi khi thấy bà chủ đón diệu hồi tát lửa, bảo mình :

— Tiêm thôi.

Bà đứng dậy sang phòng bên, rồi cùng hai người đàn ông đi vào.

— Thưa quan, tiêm huile camphrée trước ?

— Vâng.

Vừa nói, ông thầy thuốc vừa cầm cái cưa nhỏ siu cưa một dâu ống thuốc.

Công việc làm nhanh chóng và nhẹ nhàng một cách không ngờ. Bây giờ Hạnh chỉ còn nhồn nhột đau ở hai bên đùi.

Năm một mình trong gian phòng ấm áp, chàng mỉm cười tự nhủ thầm : « May mà ông đốc trưởng mình sốt rét. Chứ nếu ông ấy biết mình sợ đến lạnh toát người và run bật lên thì ông ấy cười chết ! »

Có tiếng giãy rón rén, Hạnh biết ngay là bà chủ.

— Ông ngủ đi một lát thi tốt.

Thưa bà, tôi không buồn ngủ. Bây giờ độ mấy giờ a ?

— Thưa ông, hơn năm giờ. Ông có thấy sốt không ?

— Thưa không.

— Thế thì chỉ độ mai là ông đi lại được.

Hạnh hắng khواong buôn. Vâ chàng cố giữ một tiếng thở dài. Chàng vẫn hay có tình thở dài, nhất những khi buồn. Cái đó đã thành. Nhưng nhiều khi không thành. Nhưng chàng cũng thở dài. Có lẽ cái nết xấu ấy đã thành một thói quen do tạng yếu đuối sinh ra. Chàng nhớ một lần vào hiệu Gô-da mua hàng, lúc đứng chờ trả tiền, chàng bỗng thốt ra một tiếng thở dài não nột khiến cô giữ quỹ ngưng lèn nhìn chàng mỉm cười. Người bạn cùng đi với chàng chế nhạo chàng mãi

tôi giúp ?

— Thưa bà tôi quên.

Kỳ thực chàng không có việc gì ở tinh. Chẳng qua được nghỉ mấy ngày thì ra chơi nhà một người bạn đồng nghiệp, trước dạy học ở trường huyện, vừa dời ra trường tĩnh mấy tháng trước.

Một thằng bé mặc chiếc áo len dan chạy vào phòng :

— Mẹ !

— Bàn, chào ông đi !

Thằng bé trổ mắt nhìn Hạnh. Người mẹ giục :

— Kia Bàn, chào ông đi.

Thằng bé cười hóm hỉnh, nói :

— Không, con chả học ông giáo. Ông giáo bay đánh lâm.

Hạnh cười :

— Không, tôi không đánh Bàn đâu. Bàn cứ đến trường học, tôi yêu Bàn lắm cơ.

Bản kéo mè ngồi xuống ghế rồi ngồi vào lòng. Cái cảnh tượng âu yếm và cảm động ấy khiến Hạnh hồi tưởng lại tuổi thơ ấu lạnh lẽo của mình ? Chẳng bao giờ Hạnh được ngồi trong lòng ấm áp một người đàn bà thơm tho. Vú em nuôi Hạnh chỉ là một người nhà quê to béo, cục cằn và hôi hám.

— Nào, Bàn đọc bài cho ông giáo nghe nào !

Bản nghiêm đầu lườm Hạnh, và phung phiu nói :

— Không đọc !

Điệu bộ ấy của đứa con nuông làm Hạnh càng tủi thân. Cái đời buồn tẻ, không tinh cảm dã ánh hướng tới ngôn ngữ và cử chỉ cứng cỏi của chàng. Không những chàng không bao giờ được sự dịu dàng mơn trớn, mà chàng cũng không chịu nổi, không muốn nghe sự dịu dàng âu yếm của những người khác đối với nhau. Chàng đã quen cho đó toàn là những sự lố lăng hay giả dối.

— Bản không ngoan rồi nhé !

Người mẹ mắng yêu con rồi tươi cười bảo Hạnh :

— Thưa ông, cháu ngộ nghĩnh lắm cơ a. Nào, Bản nói tiếng Tây như cậu cho ông giáo nghe nào. Nói đi ! À, đỗ Bản biết gì là người ốm nào ?

Bản hắt cằm đáp :

— Le malade !

Rồi chàng dề khoe, nó nói luôn :

— Le malade a bu du café là người ốm đã uống nước cà-phê.

Bà chủ như chợt nhớ ra, đứng phắt dậy.

— À ! dè me xuống bảo nó buông cà-phê sữa lên cho ông giáo xoi.

Rồi nàng vội vã bước ra khỏi phòng. Bản nắm áo chạy theo sau.

Tiếng thở dài giữ mãi, bây giờ Hạnh mới buông ra được.

(Còn nữa)

Khái Hưng



vì tưởng chàng mê cô dâm lai xinh đẹp.

— Thưa bà, bà chắc mai tôi đi được ?

— Vâng, chắc lắm. Vết thương không nặng gì.

Hạnh nói dối một câu để người thiếu phụ khỏi ngờ vực lòng mình.

— Thưa bà, là vì tôi có việc cần ở tinh... Cần phải ra ngay.

— Sao nay ông không nhờ nhà

— Lạy ông ạ.

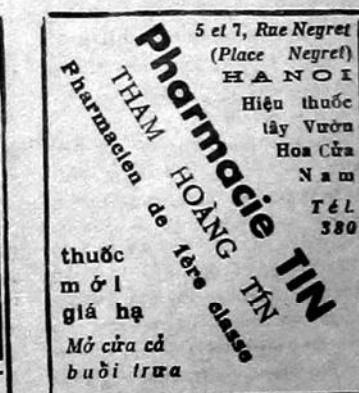
— Không dám, chào cậu.

Hạnh hỏi bà chủ :

— Thưa bà cậu này là thứ mấy ?

— Thưa ông, tôi mới có một cháu này. Năm nay cháu lên sáu. Bản, lấy sách ông xem đi. Ông giáo đấy, con ạ. Rồi mẹ cho con đến trường học ông giáo nhé ?

Bản gióng nũng nịu :



VÊTEMENTS D'ENFANTS

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ con mỏe trước nhất
BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU ĐỒNG - DƯƠNG
QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐÓ CẤT THEO MẪU
RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐỘNG, CHƠI VÀ HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ DỄ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH - LONG

Hát san

Tình đồng nghiệp ?

V. B. số 671, một đầu đề trong mục Hanoi :

Hội Hợp thiện cảm ơn đoàn Âu Á Trung quốc nghệ thuật đã diễn buổi giúp xiếc Bình dân phan điểm.

« Xiếc » Bình dân phan điểm hẳn là chỉ biết có trò... thôi cơm ! không trách được, phải giúp là phải.

Theo nhau

V. B. số 672, trong bài « Dư luận các báo Saigon đối với các ông hội viên Đại hội nghị »:

Nếu chúng tôi bị tri nhở làm phản thi, cách đây không lâu, báo Sao Mai đã từng yêu cầu lập lại chính sách tra tấn trong việc tư pháp ở Trung-ky.

Nếu vậy các ông bị thực rời. Và có lẽ tri nhở của các ông bắt chước ông Trần Bá Vinh đấy. Vì chính ông này đã phản dân mà xin trở lại dùng: kim kẹp, vò khão và điện rụt.

Nhưng sao « tri nhở làm phản » mà các ông lại biết được?

Ráo riết ?

V. B. số 674, trong bài « chợ phiên Bắc-giang »:

Một ông béo lùn den den, cõi đeo nơ den, chân di giày den, dơ cánh tay ngắn trước mọi người đứng đấy. trả lời : « Tôi đã đuổi họ ra rồi mà họ không ra ». Câu nói ấy đậm vào tai nghe rùng mình như tiếng hai cây nứa xát vào nhau.

Chừng nói câu ấy, ông ta nghiên rǎng kêu ken két!

Chỉ nói dõi!

1. V. số 76, trong mục Thơ, bài « Em đã biết yêu » :

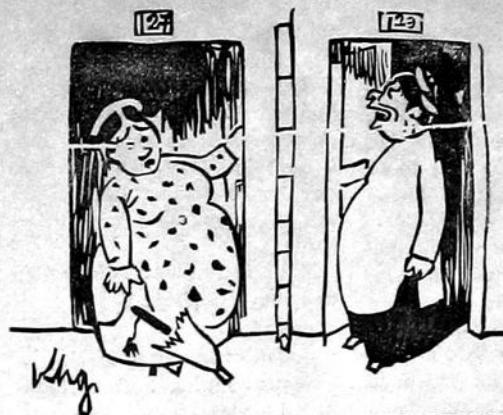
Bởi em sung sướng lắm rồi, từ đây anh sẽ là người « yêu » em. Em lấy sách đem ra chép lại, bức thư tình còn hãi niêm phong.

Thế là « em » lại nói dõi rồi! Còn hãi niêm phong thi em đã biết thế quái nào được là thư tình!

Biết đâu không phải là thư thúc tiền mua chịu nước mắm?

Lạ thật đấy!

Cũng trong số ấy, chuyện « Xuýt



— Rõ khỉ chưa!
ra ngõ gặp gáy.

người ăn hàng.

— Anh mù à? Đánh đồ hết cháo
ra áo tôi rồi!

— Thưa ông không hề gì, trong
bếp hàng còn nhiều.

Của Lejoan Phuong

Sô ngọt

Lý Toét, Xã Xê, Chánh Nhè và Ba Éch, Cửu Toác ngồi đánh chắn với nhau.

Lý Toét ngồi cánh dưới Xã Xê. Bởi Xã Xê cứ ăn « kim » và đánh « dùi » làm Lý Toét không « ủ ». Lúc qua Lý Toét nghĩ một cách sô ngọt Xã Xê cho bô túc. Đến khi Xã Xê hạ bâr xuống ủ, Lý Toét rút cây lục vạn vật mạnh xuống chiếu cắn nhòn:

— Mắt ú ngay! chỉ lại cái thằng trọc đầu này thành ra mình không ú.

Của Xuân Hương

Nhà tôi

TOE học bài tiếng một — Ma maison : nhà tôi. Ma maison : nhà tôi...

LÝ TOÉT ngồi gần đáy, gật — Một nút машь ra đã nghĩ đến vợ với con?

Của Vũ Định

Con cái nhà ai thế

TOE, đọc nhật trình — Một vụ gặp lửa bỏ toy người.

LÝ TOÉT — Góm thật! Con cái nhà ai mà nghịch tinh dến thế...

Của Lê Văn Tùng

Án lê

Một hôm Xã Khoan đi ra tinh, đọc đường bông thổi hai người học trò hỏi nhau :

« 6 giờ tối rồi, anh còn cấp sách để đâu bâg giờ ?

— A tôi phải đi học thêm ăng-lê (anglais) anh q. »

Xã Khoan không hiểu lự nghĩ : « Quái, không hiểu ăn lê thì khó khăn gì mà họ cũng phải đi học. Ra ở tinh họ cần kỹ và cần thận thật... »

~huất núi

CHÂU — Tao vừa cưới con đầu Ròn về làm concubine máq.

KHÔI — Thế máq không sợ con su tử già nằm bên cạnh à?

CHÂU — Không, vì bâg giờ nó khuất nái rồi.

KHÔI — Chết chưa, vợ máq mất rồi à, tôi nghiệp!

CHÂU — Láo, tao nói là vợ tau bâg giờ ở khuất xa tao hằng bao nhiêu nái non hiem trồ. Vì giờ nó vảo mãi Quang-binh buôn bán.

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2. Rue Ngayen-trong-Hiệp
HANOI

?? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khu giá kép mua đơn,
Đang xe « AN-THAI » chang
cow car gi.

Có bán đồ cà : Vải, Sâm, Láp
và đồ phụ tùng xe tay.

lụy vì mặc tây »:

Nhưng đẹp và ấm áp, ông Hồ muốn hôm nay trời dùng quần áo tây ra chỗ công chúng xem có ai chì chò, xi xão gì không?

Có, hắn chử lại! Vì từ xưa đến nay đã có ai được trông thấy Trời thế nào đâu! Mà ở đây Trời lại mặc tây nữa!

Ông vải ai?

Vịt Đức số 20, trong bài « Không phải là thủy tổ loài người » :

... té ra các ông trang sư Như òng, Văn Trinh ở Saigon, Hoàng thân Vĩnh Căn ở Hué... và có lẽ cả ông bạn Vũ Liên nữa, đều không phải là tổ sư loài người sao?

Thì các ông ấy có được báu hạnh làm tổ loài người đâu!

Mấy tai ?

T. T. T. Bây số 252, trong chuyên « Mưu lăng bẹp »:

Cảnh tiêu diệu trên mạn ngược đã làm hại đời ta anh. Những lamen khí nặng nề, những rừng rú dô sô, đã dè néo lên anh, làm cho đời ta anh bẹp死刑.

Bôi tai anh bị bẹp là tai anh đấy. Vì anh tài hoa lâm, anh tiêm thuốc cả hai tay, chủ thường thường làng bẹp người ta chỉ bẹp có một tai thôi.

Đáng...

V. B. số 675, trong bài « Còn trẻ con Nam vô thừa nhận »:

Từ nay họ không là một hạng thanh niên đáng hất hủi, hoặc bô bô vợ già cuộn đời sống làm sao thì sống.

Chẳng có hạng thanh niên nào là « đáng » hất hủi cả. Chỉ có cách dùng chữ của tác giả như thế thi « đáng » phản nản lắm!

Vô thừa nhận

Cũng trong bài ấy :

Bọn trẻ bản xứ vô thừa nhận chẳng sung sướng hơn đâu, vì bô đã không cha, không mẹ thì làng nước dù có cũng như không.

Da vàng, mũi tét, nói tiếng Annam thì người ta còn có thể cho là người Annam, chứ đã không cha không mẹ thì còn biết sao được là người làng nào mà kêu - dù có!

HÀN BÃI SAN

VUI CƯỜI

Của Vũ Định

Chữa mẹo

A. — May q, hôm qua tao ăn kem « thương hải » rồi lại ăn kem « nhật bản ». Từ nhanh đau quần bụng lên như có ai đâm vào ruột.

B. — Chết chưa, hôm nọ tao cũng thế, phải chữa mẹo mới khỏi đấy: mới đầu tao ăn ngay một cái bánh « lát » thì bệnh lại dậy lên rồi dần dần dứt lại. Tức mình, tao hút ngay liền mấy điều thuốc « ăng-lê » thì bung yên ngay.

Giỏi tính

THẦY — Một hôm là mươi xu, một đồng là mươi hào, vậy một đồng đổi được bao nhiêu xu ?

TRÒ không ngầm nghĩ — Thưa thầy 95 xu a!

THẦY gật — Sao lại 95 xu?

TRÒ — Thưa thầy mươi năm xu các q!

Tập kiều

Của Quảng Văn

CAI MÁY BÈN — Ngày bác phó nhỉ, tập kiều là thế nào?

Phó may vốn ghét cai máy đèn về nỗi hận gián mà keo kiel quá, nhất phô may lại vừa bị hán lùi chối khồng cho vag một chục bạc, bèn sô :

— À, tập kiều là người ta lấy một cái kiều, hoặc ba bốn cái khác nhau xếp lại để là một cảnh hay n.pt việc khác. Đại khái như vịnh cái cột đèn thi :

Đội giòi dẹp đất ở đời

Tên đèn họ cột vốn loài xi-măng.

Bí mật nhà nghè

Của B. H. T.

NAM hối BÔNG — Sao toa cứ để rơ lắc thót lát lát luôn nhà lão xép tay vậy?

BÔNG sua tay, lắc đầu — Ôi Bi mật nhà nghè!

Của M. D. Đức

— Anh đến vien đe làm gì mà không bao giờ tôi thấy anh mờ mieng?

— Có. Trong khi ông nói tôi ngáp.

THẦY — Tại lém sao quả đât lại quay chung quanh vật giời?

TRÒ — Vì quả đât sự rét.

Người bồi đánh đồ chéo ra ác

VÔ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Negrer,

Bờ-hồ — HANOI



Hội Chợ Hanoi 1938

dưới mắt NHỊ LINH

HOI CHỢ năm nay bí mật như một hội kín. Trước ngày họp, chẳng thấy quảng cáo cõi động gi. Đến mở cửa hôm nào minh cũng chẳng biết. Chỉ nghe mang máng đồn rằng hôm 20 ông toàn quyền Brévié sẽ ra khai mạc hội chợ. Rồi lại nghe thấy người ta láo xáo cái chìa khóa cái tin đồn ấy, rằng ông thống sứ Châtel sẽ thay mặt ông toàn quyền để khỏi phải lui ngày mở cửa. Nhưng tin đồn xác vẫn không có.

Quá quan

Ngẫu nhiên sáng thứ bảy tôi qua Hội chợ. Thấy một số đông người đứng bắn khoán chờ đợi, tôi mới sực nhớ ra rằng Hội chợ đã mở cửa. Tôi liền xuống xe để nhập bọn.

Công hội chợ vẫn đóng im im. Người ta bảo tôi: các ông trong ban tổ chức rò rỉ chờ đông người mới cho vào một chuyến, y như các bợn phu phà ở các tỉnh nhỏ vậy.

Mấy người Pháp vừa dàn ông vừa dàn bà đứng hàng đầu, sát ngay hàng rào chắn còng không

chứa hiểu cái lý sự ấy của ban tổ chức nên luôn luôn kêu gào tức tối :

— Chia giờ mười rưỡi còn chưa mở cửa ư?

Tới chia giờ hai mươi, tiếng kêu gào càng to và nhiều tay giờ lên hầm dọa dề láng phản kịch liệt cho lời phản đối :

— Nói chia giờ mà gần chín rưỡi rồi vẫn không cho người ta vào ư!

— Chúng tôi phá công bảy giờ đây này.

Một người Pháp bàn với tôi :

— Chúng ta cứ trèo bừa vào đi!

Nhưng chúng tôi chỉ bần suông thế thôi.

Ở phía trong nhiều người ưng dung qua lại gần gũi. Ở phía ngoài chúng tôi là :

— Mở ra!

Nhưng người ta chỉ nhoen miệng cười.

Đúng chín rưỡi. Một ông già người Pháp, vớ, mấy nhão tên người Annam khẽ ném xách mấy cái quỹ tiền bằng sắt di ra. Một tiếng à chào mừng.

Nhưng chào mừng hão. Họ quên chìa khóa. Thế là lại mất



mười phút quay về tìm chìa khóa. Trong khi ấy, đê yên lòng công phẫn của quần chúng, ông già

Café Joseph

41, RICHAUD

Angle Bichot

ĐỂ CÁC MÓN ĂN NGON

nói nhiều câu khôi hài khá vui. Nhưng ở phía ngoài, một người Pháp thét :

— Mở cửa ra đừng pha trò nữa.

Một tiếng nổ thứ hai đón chào người lính tuôn cành mang mày chùm chìa khóa phòng xe đạp đi ra. Và sau năm phút ướm hết cái chìa khóa này đến cái chìa khóa khác, người ta mở cửa cho chúng tôi vào.

Lúc ấy ông già, chừng đê lấy lòng chúng tôi, nói một câu cuối cùng :

— Bảy giờ thì mời các ngài bỏ năm xu ra mà vào.

Một tràn miệng cùng reo mừng :

— Năm xu?

— Phải, năm xu.

— Sao lại treo biển một hào.

Thế là công chúng xúm lại đụt hai cái biền đê già một hào vứt xuống đất. Và họ vui vẻ bảo nhau :

— Ông già chỉ nói được hai tiếng « Năm xu » là có duyên.

những cái nồi e tả pí lùa.

Gian Lục lộ

Nói lâu dài Lục lộ cũng không ngoa lắm. Thực là một công trình kiến trúc đồ sộ, hùng tráng, đường nét đơn sơ giản dị nhưng mạnh mẽ, nhíp nhàng.

Cách trang hoàng cũng khéo và rõ rệt.

Người đi xem bảo nhau : « Ủ, có thể chứ ! Chẳng lẽ sở Lục lộ lại chỉ biết đắp đê sau khi đê vỡ ! Cũng phải làm một vài việc hay hay cho công chúng bì lát ngầm



●

Tam anh giao chiến

Đó là một trận kịch liệt « Trung-Nam-Bắc ». Trung là Trung hoa, Nam là Nâm kỳ và Bắc là Bắc kỳ địch thủ ở sát nách nhau. Được cái họ chỉ giao chiến bằng thuốc... không phải thuốc súng và thuốc ngạt, nhưng thuốc... chưa bệnh tinh. Khi giới của họ là cái máy truyền thanh « phông dai ». Thuốc ai nhảy hơn chưa rõ, nhưng về tiếng — tiếng nói — thì Trung hoa chắc sẽ dẫn thắng. Đổi với những câu oang oang bắn bắt tuyệt của biện Nhị thiên đường (Trung hoa), Hồng Khê (Bắc) như nói thăm và Ông Tiên (Nam) như nhút nhát ba giọng. Nói chán rồi họ hát. Trung, Nam, Bắc cùng hát một lúc, thành (thứ) ba bài trộn lộn dúc nên một món hỗn lõn khó tả vào khó tiêu. Chúng họ cho lai thính giả là

nghĩa tiêu khiển mà nhăng quên cái ách thùy lạo di chúc !

Nhưng xin nói ngay rằng năm nay Bắc-kỳ không bị lụt. Đó có lẽ là cái cớ chính khiến sở Lục lộ rỗi rãi có đủ thi giờ dự một phao quảng cáo trong Hội chợ một phần to nhất.

Một cảm tưởng buồn

Hàng bày trong Hội chợ hẳn hết là những hàng dã bày mấy kỳ trước. Những hàng mà có lẽ người ta đem gói kỹ cất đi nay lại giở ra cho công chúng xem một lần thứ hai thứ ba nữa. Chẳng mới thêm một chút nào, chẳng lạ thêm một chút nào, chẳng khéo thêm một chút nào, cũng chẳng nhiều thêm một chút nào, than ôi ! Có phao lại ít đi nữa : Thị dụ ô tô và bách ngợi,

HỘI CHỢ HANOI 1938

Quý Ngài vè thăm Hội chợ, xin mời lai xem :

GIAN HÀNG I SỐ 10

ở đây, xuống dết PHUC-LAI có chung bầy các áo len kiều tối tân, rất hợp thời trang

Fabrique de tricots

PHUC LAI

87, 89, Route de Hué — Hanoi
Tél. 974 — R. C. Hanoi 600

Chì mét 3 xu

mua khoa học huyền bí là có thể biết cách thức và công hiệu ghê gớm của

BÙA YÊU CHÀI MU'ÒNG

HỘI MUA TẠI CÁC HIỆU SÁCH LỚN

ở nhà quê không mua được xin gửi về cho

nhà in MAILINH — Hanoi

sẽ có sách gửi đến tận nhà.

chẳng hạn. Và bọn người đến nhỡn nhỡ cũng ít đi nỗi.

Và một cảm tưởng vui

Nhưng bọn người đến nhỡn nhỡ ấy đã biết nhã nhặn hơn trước nhiều. Có lẽ nay người mìn mới chịu phản biện « Hội chợ » và « Chợ phiên ». Không



còn thấy những công tử y phục nhõ nhăng ném hoa giấy vào mặt các thiếu nữ, hay đem pháo kéo mà nỏ vào lưng vào tai người ta.

Một điều nhận xét

Hội chợ năm nay là Hội chợ kiến trúc. Họ thi nhau về khoa kiến trúc hơn là về hàng. Sau gian Lục lộ — một cõi gai mới không lấp — có gian Nam-dịnh, một thiêu nữ theo phái cõi rất mặn mà có duyên nhưng lòng rỗng tuếch. Các gian hàng khác phần nhiều cũng đều chú trọng về cách bài trí bề mặt cả.

Họ lại thi nhau phô bày kiều mảnh một cách khéo léo và phô minh. Ta phải khen những kiều mảnh (maquettes) của sở Lục lộ, về đường hòm xá, về đê diều, cổng, mảng, dập, cũng như về các công trình kiến trúc (nhà thương Robin, đường Ngọc-hà) — những kiều mảnh của nhà máy điện, của nhà chế xà phòng, và

của một cái lọc nước rất tiện lợi cho các dân quê ta sau này.

Bình dân

Về kiều mảnh, xuyệt nứa lồi quén bội Hợp thiện. Hội ấy bày cái kiều mảnh nhà Tế Bàn dã có rỗi mà ai cũng có thể trả một hào xe khú hồi dè đến xem tận nơi được.

Ngắm cái kiều vẽ nhả Bình dân phản diêm của Hợp thiện, ta hờ buồn cho đám bình dân dõi chút. Vì nó lộng lẫy quá, rực rỡ quá, cao quý quá và có nhiên đất tiền quá. Khi cái phản diêm bình dân ấy dựng xong, thử hỏi một bình dân nào, một anh phu xe nào chẳng bạn sẽ dám đặt cảng xe ở đìa hè, vào đánh bắt cháo bay bát cơm?

Cái ý dựng bình dân phản diêm rất hay, rất hợp nhào đạo. Nhưng cái ông kiến trúc của hội Hợp - thiện và cả ban quản trị hội Hợp-thiện nữa chúng thuộc quý phái; cả nén mới định xây một lâu dài dỗ xô đến như thế.

Hay ban quản trị hội Hợp-thiện hiểu chữ bình dân theo một nghĩa riêng?

Hay vì, quý hội Hợp-thiện giàu quá, nên bội ấy định giặc phứa ra làm một việc nghĩa theo lời Hca-ký?

Vậy mong rằng ban quản trị rất sốt sắng và rất chăm chỉ của hội Hợp-thiện sẽ vứt ngay kiều vẽ bày & Hội chợ đi mà họa lại một kiều khác giản dị hơn, bình dân hơn.

Gần đì và bình dân không phải trái ngược với sạch sẽ, sáng sủa, ngan nắp, và thản mật và rẽ tiền, những tính cách cần thiết của bình dân phản diêm dựng cho bọn bình dân, bọn bình dân chân chính.

Nhị Linh

TỐI 19 Novembre
TẠI NHÀ HÁT LỚN là buổi
hội họp có ý vị của Hà
nội tri thức và phong lưu

CÁC BẠN NÊN ĐẾN NHÀ
HÁT LỚN nghe
ÔNG KÝ COP
hiển những mưu mèo kỳ dị
để già hận phúc gia đình

Kính mời lại ngày Mme Mai Phương dite Bảo - Cầm chỉ dùm trang điểm,

MUÔN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÀY HỘN

Tóc dài, ruộm tóc den, hung và bạc kim, tóc rạng, rạng lồng, gầu, lồng mi dài cong, chứng cá (khỏi bắn), không còn vết thâm, khoang phát lật) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giảm má, sẹo, lồng máy mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, nở vú (tròn, dẹp măi) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, rạng trắng, nở da, hôi nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trí da dán, nước nhỏ mắt dẹp sáng, đều giá 1p.00, 2p.00 một hộp — Thuốc trẻ dẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p.00, 3p.00 một hộp. — Dín, dao, kéo, Massacu 2p.00 mặt nạ cao su. May uốn lồng my 0p.90. May gối búi chí — Rất dù dà sưa sác.

Những ngày thơ àu

(Tiếp theo trang 11)

con gái bé nhỏ ấy tôi làm gì có cái tình yêu thương nồng nàn sôi nổi như người lớn ? Tôi chờ đợi Thu, ngóng trông Thu như thế chỉ vi nhở tiếc một buổi sáng

Buổi sáng hôm ấy, dưới những bụi mưa pháp phơi, tôi quàng tay qua vai một người mà tôi yên tri là anh bạn trai của tôi, rồi đỡ mặt ra xem các trò vui như nhảy bị, đập nồi, đi xe đạp buông tay cùi ngày hội đình chiến. Một lúc lâu sau, cái cảm giác tròn và lạnh của một lòn tóc gợn lên da tay tôi làm tôi giật mình. Tôi liền cúi xuống nhìn mặt người mà tôi khoác vai. Trời ! không phải là cái thẳng mặt lác, đèn như cũ súng, nhưng là một người con gái thấp hơn tôi một chút, tóc mìu gụ nồi những đợt sóng óng ánh trên sống lưng thon thon, mắt nâu nâu trong sáng, hai vành mì mềm mại đèn nhánh, cặp môi tr Mei thâm.

Rồi hóng giáng cô gái nhỏ ấy theo rồi mãi tâm trí tôi. Tôi không lúi húi quen được bàn tay xinh săn của cô bé nhẹ nhắc tay tôi lên, và hai mắt nâu trong ngày thơ đưa nhìn tôi rất nhanh, nhanh như màu hồng phớt thoáng thoảng lèn má cô ta.

Lắm phen tôi muôn sẽ cắt một tiếng nói bên tai cô em đó, nhưng vừa trông thấy vẻ mặt lờ đờ với cặp mắt lim dim và những sợi tóc nhẹ nhàng pháp phơi tôi lại run sợ, đành im lặng. Dần dần tôi thùi thiu ngủ trong hai mắt ngày thơ cùng dầm đuổi và trong hơi thở thơm mát của cô bé mảnh gié kia.

Trên bờ hè, mà ở chỗ chúng tôi ngồi, những vụn lá soan vàng luôn luân bay lên, tản漫 ra mọi chỗ. Nhưng, đồng thời, lại có những vụn lá khác như bụi của vành trang trong biếc loang loáng rơi xuống, rắc cǎi lên tóc chúng tôi, lèn vai chúng tôi, và vào cả lòng chúng tôi..

Thu - Thu là tên cõi bê mảnh gié, địu dằng đã sống với tôi những giây phút êm đềm trong giấc mơ ấy — là một cõi học trò bằng trạc tôi hằng ngày cùng đi về với tôi một con đường.

Trường học Thu cách trường học tôi hơn trăm thước. Muốn tránh sự lỗi thời hay xảy ra cho hai bạn trai nhõ, bà đốc trưởng nữ học bao giờ cũng dè bọn trẻ mình về sau chúng tôi. Nhưng tôi cứ lùi lại dè gấp Thu, hoặc đứng dưới mái hiên ở đầu đường chờ Thu đi qua.

Mười mươi ba tuổi, đối với người

(Còn nữa) Nguyễn-Hồng



TÍ — Mày đi đâu thế hở Toe ?
TOE — Bố tao gọi mẹ tao về để sang thăm bà tao.

TÍ — Thổ mẹ mày bấy giờ ở đâu ?
TOE — Ở bên bà tao.

Tinh quan

Truyện khôi hài của RIGT

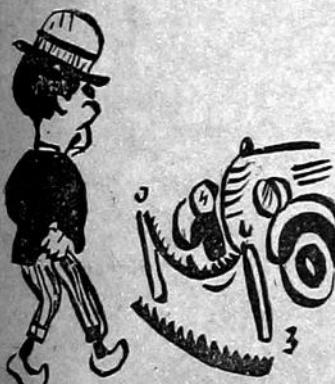


1) — Minh có cái giấy 5 đồng vào đây đổi lấy hào mới được ! Thế mà không ai nghĩ ra !



2) Phải mua vé vào hội chợ đổi !

— Chắc ! Ủ thì mua, nhân tiện vào xem và mua cái gì dễ đổi tiền nữa.



3) Ô tô thi chả mua rồi ! Có ngọt nǎm đồng thi còn đâu tiền lẻ !



4) Ta vào một hàng tạp hóa để những thứ thiết dụng và ít tiền.



5) Bốn hào rưỡi mà bà còn chưa già lại hào !



6) Thế tôi mua thêm cái kia nữa. Chín hào. Thế là mình được thêm hào bạc lẻ nữa !



7) Thế là mình lại sấp có thêm 8 hào lẻ nữa

— Là dì đồng rưỡi 5 xu tiền lẻ !

Tốt lắm.



8) Ái chà ! Ăn ngọt nhiều quá đặc cả cõi lại, ta đi ăn món gì mặn mới được. Cho tôi một bát phở sào, một bát chả sào và một bát cá sào. Tám hào rưỡi, thế là lại thêm hào rưỡi tiền lẻ !



10) Khi đau bụng một tí, ta mua lợ đầu nhán thế đổi nổi cái giấy !

— Cái lý mua cà tát vậy. Cái này chẳng sợ thira.

— Thế là hết giấy bạc nhưng lại mất thêm hai hào lẻ. Còn có đồng tư 5 xu.



11) Ta vào đánh xổ nốt đồng 5 xu này rồi ra. May ra chúng được bao diêm châm điều thuốc lá...



7) Bây giờ đi ăn. May hào bà già lại ? 5 hào ? Được bà cho 5 hào kẹo hồng !



12) Hết cả tiền mà thành thử điếu thuốc lá vẫn chưa có diêm châm !

Clinique

du Docteur

Vú ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU

Đòi đẻ và chữa các
bệnh đàn bà, trẻ con

GIÁ TỐI ĐA 600

COURS A. B. C. DE FRANÇAIS POUR LES ADULTES

Bạn nào chỉ muốn biết Pháp văn để ứng dụng ngay trong việc làm, xã giao, các cách làm đơn từ một cách nhanh chóng, nên biến tên nói rõ sức học mình và gửi kèm mandat 2p.00 cho Mr Nguyễn già Dụ, directeur des Cours d'Anglais et de Français par correspondance N° 107 Rue Pavillons Noirs — Hanoi

TÌNH CẢM VÀ TIỀN

của LAN - SƠN

KHÍ NÀO người ta khám phá ra được rằng: Ngoài cái ăn – ăn rau muống cũng là ăn, ngoài cái mặc – cái bộ ngực, một bộ ret, litchi và chanh bạn lương mới còn cần phải được đọc sách, xem báo, bạn lương mới còn cần phải có một đời tình cảm nữa. — Khi ấy người ta đã tìm ra được một tu tưởng rất hợp nhân loại, khi ấy người ta mới thật là Một Người, và bạn lương mới mới đưa là Một Người!

Sau đó bạn đã luôn, nói một hơi phỏng má ấy, anh U. (Môn bài) Lương mới, đôi mắt ngầu đỏ, chừng chục ngăm chúng tôi từng người một:

— Được cái tiếng vịnh dù là Lương Mới không phải để đâu hè? Phải bỏ ra ngoài bạn này những tháng « cu cát » vào nhà nước rồi, còn ăn tiền trợ cấp của gia đình, chưa vào được thì chạy chot dưới lót bạc trám đê được tiếng « Ông Phan », có danh giá, để lây lan. Chinh bạn « mặt phết », đi làm tay tiếng ấy, làm hại bạn lương mới chính hức vô kẽ? Chúng nó cũng xe nhà, cũng « Cầu Mợ đi chớp bang », Cầu Mợ đi kem thứ bảy », « Cầu Mợ đi cao-lâu chủ nhật », hai mươi lăm đồng chử hai đồng ruồi mỗi tháng, lương tháng nhỏ, mà tiếng ông Phan chúng nó cũng làm.

Lương mới phải là một tháng độc lập, độc tài, không có lrq cõi và không có già sán. Một tháng đóng thuế một đồng, đóng thuế choé cùng dinh, thất nghiệp, nếu chưa được vào nhà nước. Vì sao mấy tháng « cu cát » đi xe nhà ở hai gác, mà bớt lương bạn trê chung minh mới ra làm thì không còn gì vò lý hơn được nữa?

U. khoa tay một cái, hỏi chung hết cả:

— Một tháng lương mới, không



tư sản như thế, thì làm gì còn có tiền để mua sách, mua báo? Đời vẫn thường rat lại trong lợ Đòng Pháp. Ma các anh co biết mua Đòng Paap hàng tuần, bốn số một tháng là thế nào khùng? Đây này:

— Đi làm kè lầm lúc cũng dỗi. Ma dỗi ở S. giữa những cái cù Phan gá, chuyên đọc trang hai, ba và tư (rìu trang đầu, tin thế giới, « các Cụ » chỉ xem qua cái « tit ») là Đòng Pháp, mình cũng lây cái bệnh đọc tin..chó chết. Hùm nào các ngài vở được một vụ cướp ngay từ hay hiếp dâm thi phải biết! Các cù còn báu ra tán mao chán chời là bảo mới tới tay mình. Có khi chưa được đọc đã hét giờ thì lại phải đợi tới hôm sau. Bạn lương mới, phải đi xem nhờ báo là lẽ dĩ nhiên, nhring xem rồi đám nghẹn báo. Hôm nào

không có nổ cứ áy náy thế nào ôi. Ma mỗi tuần cứ thứ bảy là không được xem báo. Muốn xem phải đợi đến thứ hai, có khi các cù xé gói hàng rồi thì nhìn. Thờ hí lùi mỗi tháng xén ra lương mới cũng phải bốn kỵ..bao hàng ngày, mười hai xu, « ba phở tư »? Nhất là từ ngay có tin được tăng lương, thì một bạn lương mới tự nhiên trở nên sốt sắng với các ván đề thế giới. Bấy giờ họ đã bắt « nè » Hitler và « kieng » Nhal-Bản. Họ phong thành đầu nếu có giặc thì lương có lẽ lại bị sạt 10 l. chứ đừng nói tới được tăng ?

Anh U. ngừng lại uống nước, anh Đ. (Đoan) lương mới, sửa lại kinh, cái giọng ô ô như một cái nay nước chảy, nói lời :

— Cảnh mua nhặt báo hàng...tuần chưa cục bằng cảnh nhà văn sĩ T.

gáo học lương mới. Một hôm tài đến nhà hắn vào lúc mười giờ đêm. Trong nhà tối om, giữa bàn viết có một vệt ánh sáng lóe mờ. Tôi định thần nhìn kỹ thấy nhà vẫn đương lúi húi viết nhanh lâm, thỉnh thoảng lại đưa mắt liếc trái cái « vệt ánh sáng », như lo nó tắt bặt hình linh mờ. Nhìn lâu hơn thì bên tay phải nhà vẫn còn có một vệt lửa đỏ xám nứa, cao hơn mào: vệt đó ấy là ngọn bắc chág giò của một ngọn đèn dầu láy, phoo dầu đã ráo hoen. Còn vệt ánh sáng bên trái là một cái... « đèn xe dap », nhà vẫn đã hám lên thay vào chiếc đèn két dầu để viết nốt đoạn văn đang dang dở?

Noi lời những cái lưng cục của bạn lương nồi tên là thợ làm học ham biết, nồi iogni lai tự kề chuyên minh hay mót véc minh đã được mực kích. Anh H. người gầy gò như cái que cù, lương mới ở Đonne, đã từng xuất bản mảng « văn thư u ám », nhiều dri lồng moy sâu róm, hằng gióng khò khè nói :

— Đấy là đời lương mới vẫn sỉ con lương mới nghe sỉ lôi hiết có anh G. lương mới (Đốc lý), mót i hạc công của Hướng-Đạo. Trong hồn trước bùa cơm, chàm di dắt, minh mack slip tòn bẹn, da bò giò lồng lú, dầu nghêng về môi bén, đê gữ cây đòn, mắt ngược lên trán lùm hùng, thật hết cảm? Nhất là mỗi khi tiếng dan dương iếc rất, bỗng tiêng « bat dan », tiếng ống tre xô xát nhau ở mâm rag trát: mặt, hòi vớ tiếng bà cu rêu to ở nhà trong: « Trong khén không có nồi rau muống lai vang ra nhé » thì hưng cho mảng cũng phải cal

Trong bọn anh T. (Luc lò), mót người đỗ sò và tròn tròn chắc, nhòe được một chuyện giao hồn hồn phá lén cười:

— Nói chuyện nhà văn lương



23 Novembre 1938

Gánh xiếc Việt-Nam sẽ tổ chức 1 tối đặc biệt giúp cho tờ Tuần Báo Dân Chung vào hồi 21 giờ để cổ động báo Dân Chung và phát báo không.

Giúp vui có giáo sư võ sĩ VŨ ÔN và dịch Qui-Nhơn năm 1937 sẽ biểu diễn những sự kỳ lạ của Gong Tra Kha. Các ngài sẽ nhận thấy sương dông da sát, dao sắc chém, búa nặng bò không hề sảy sát và các giáo sư võ sĩ ăn danh sẽ trò tài những

món bí quyết của quyền thuật Ta, Tau, Nhật.

Sau có cuộc đấu quyền Anh rất kịch liệt của những bộ mặt sắt rắn chắc, những quả đấm kinh khủng rùng người. Cùng với gánh xiếc sẽ đem hết tài nghệ công hiến quý ngài.

DÂN CHUNG kính mời

moa lai nhớ lời chàng S. (Sở
cầm). Thủ sĩ dâng ! Thủ sĩ ma không
còn Camel thì lão đỡ ra được ! Một
lão hổ dì với moa qua phố Chợ.
lão bắt moa đợi trước cửa một
hiệu buôn gạo. Cố lão nữa giờ sau
hầu mới ra. Moa gắt và cù hòn,
hòn thát mạc đích hòn vào
chợ nhà ấy. Nghe vừa bực mình
vừa thương hại. Nhà buôn gạo là
nhà mồ lão cùng bằng giang với hòn.
Từ ngày hòn vào « service » ấy,
lão cũn g bắt trước hòn hút Camel
lắng sang, và quen lè cứ mồ ngày
sáng mốt, chiều mốt, lão « a vắng »
cho hòn Camel. Cuối tháng linh
gặp trả ba gói, lug hòn vay « a
vắng » có năm mươi điểm, chủ bốn
chủ nhất nghìn ! Tôi ấy chả biết
hàng ở đâu đến ngần ngại, hòn
nhất định làm thơ, và làm thơ thi
nhất định phải có Camel. Hòa
thành moa phải đợi hòn nửa tiếng,
thì giờ hòn đưa đà mấy câu chuyện
« mua nồng », để di tới việc xin
« a vắng » đặc biệt, thêm hai điểm
nữa cho thắt gãy.

T. thời cuoi i o, chỉ mím miệng
hồi chưa chất :

— Ra đường hòn nhất định chia
cho moa nô dẫu. Cầm dẫu thuốc,
má bung moa nô cứ lam sao ấy,
giá moa biết lam thơ lúc ấy thi
phải biết, phải biết !

Lan-Son

Bởi vui đẹp lâm ! và giản dị lâm.
Các bạn hãy đến làm quen với
Ô G KÝ CÓP
các bạn sẽ bỏ được hết những g sự
sau muộn ở đời.

CẤU Ô

Cần người làm

Cần một người có Certificat, chữ viết
tốt. Hỏi tại 43 phố Hàng Trống Hà-nội.

GIỚI THIỆU

ÔNG KÝ CÓP

Về bài kịch tả một nhân vật kỳ
khôi, một linh thể khó sờ trong
một gia đình Việt-nam: cụ ông muôn
cố hòn non; con trai muôn lấp
một cô giáo; con gái muôn lấy một
nhà văn. Nhưng cụ bà không muốn.

Bao nhiêu điều rắc rối gây nên
bởi sự sung khát đó, là bấy nhiêu
nụ cười này ra dưới ngọn bút của
một kiệt sĩ có chân tài.

Ông Vi Huyền Bắc trong vở bài
kịch đầu tiên này, sẽ cho ta thường
thức một điều khôi hài sâu xa, rất
có duyên và rất mới lạ.

Cách dàn xếp vở « Ông Ký Côn »
thực chu đáo, bắt và gõ câu chuyện
rắc rối một cách đơn giản và ý nhị
không ngờ.

Chưa bao giờ một gia đình Việt-nam
là trên sân khấu được đứng
hơn và chưa bao giờ một nhân vật
hoàn toàn có linh cách Việt-nam
lai linh hoạt và thực hiện như Ông
Ký Côn.

Đến vở kịch đó, các nghệ sĩ đã
đứng được một công trình kết tạo
chưa từng thấy trong kịch trường
Việt-nam..

Cô Song Kim với ông Linh Tâm
sẽ k iến các bạn ngạc khen trong
hai vai cụ phản bội và cụ phản ông

Lần đầu tiên, vừa dàn kịch, ông
Thé Lữ vừa đóng vai chính: Ông
Ký Côn.

Thuốc THƯỢNG - ĐỨC

18, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - các vă - dài - lít kháp
các phò Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất
bấy giờ, thi chỉ có nhà thuốc
Thượng-Đức, vì chủ nhân là Ông
Lê-Ngọc-Vũ. Héu-ruộng trường
Bắc-Nam Y-Học Ham-thu Học-
hiệu, lúc nào cũng cung hết tráy
các người trong ban khảo-cứu
tâm nghiên cứu và thí nghiệm
cố kim, chế luyện thành những
thuốc cao dan hoàn lão: xem
về ný-huật thi chẳng kém gì
thuốc Âu-Lâu, nói về công dụng
thì không g thua gì thuốc Nhật-
Bản. Thực là một nhà thuốc duy
nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức
có phòng khám các bệnh hiểm
có phòng riêng xem mạch cho
đơn. A muôn dùng thuốc chén,
hay mời đơn di xem bệnh ở đại
đều được cả, và một kh bén
nhân rào tin elura, tết truổi
không có cao dan sẵn hợp với
hình minh. thi đều được chí
rèng thuốc cho hợp bách, chử
đến kỳ khôi mới thôi. Tiền nong
nhà thuốc không cần, miễn là
được chữa khỏi một bệnh khó
khăn nguy hèm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành
phố Hanoi bấy giờ, phố nào
cũng có nhà bán thuốc Thượng-
Đức. dù lô thuốc Thượng-Đức
còn nhiệm và cần cho quan-chung là nhường nào. Rồi ta sẽ
xem, bóng cờ và bóng biền nhà
thuốc Thượng-Đức sẽ phấp phới
và chói lọi cả ở hết thảy những
thị quê và trong xứ Đông-duong.

Ở xa muôn hỏi bệnh xin định
theo tem trả lời. Muốn mua thuốc
gi, se gửi bằng cách linh hóa giao
n, án rât nhanh chóng ! Thủ tú dè

THƯỢNG-ĐỨC — Hanoi

Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPÉIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et
si légère qu'elle flotte dans
l'air ! Telle est la surprenante
creation d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre
Tokalon s'étend si régulièrement
et si uniformément, re-
couvrant la peau d'un fin voile
de beauté presque invisible.
Il en résulte une beauté paraî-
tant parfaitement naturelle.
Très différente, en son effet
des poudres lourdes et démodées
qui ne donnent qu'une ap-
parence « maquillée », la Poo-
dre Tokalon contient nota-
mment de la Mousse de Crème
qui la fait adhérer à la peau
pendant 8 heures. Même dans
un restaurant surchauffé, je
mais votre visage ne nécessi-
tera de « retouche » si vous
employez la Poudre Tokalon.
A la fin d'une longue soirée
de danse, votre teint sera tou-
jours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et C.
45, Bd. Gambetta — HANOI

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.



Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Un regard au charme infini

... est celui de toute femme qui emploie régulièrement ARCANIL, le nouveau produit pour les cils à base d'huile de tortue ARCANIL active fortement la poussée des cils, en leur donnant une vigueur nouvelle. ARCANIL est imperméable : ARCANIL ne pique pas, ne coule pas, ne rend pas les cils cassants. Vous trouverez ARCANIL partout en 9 teintes inédites et une qualité spéciale : ARCANIL-SANCOLOR pour celles qui désirent seulement accentuer la courbe naturelle de leurs cils et les fortifier sans les maquiller. Demandez la boîte publicitaire à votre fournisseur habituel au prix de 50 francs et retenez : « POUR VOS CILS.. ARCANIL ».

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies.

| | |
|---|--------------|
| Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . | 0\$12 |
| Bolte de 100 copies doubles, beau papier . . . | 1.80 |
| Ramette de 100 — quadrillé multiple . . . | 1.00 |
| Plumier laqué, couvercle chromos . . . | 1.05 |
| Compass sur panoplics : 15 et 4 pièces . . . | 0\$65 & 0.48 |
| Compass plats nickelé reversible double usage . . . | 1.18 |
| — — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55 | |
| Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . | 0.52 |

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Nước tiếng đồng !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già-truyền
thần-dược nước tiếng đồng hay, ai dùng qua chỉ một
liệu thay rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45
- 2: NGÀ-MƯỜI CON-CHIM: 0.25
- 3: HÀM-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 4: NMIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15
- 6: GHINH-KHÌ CON-CHIM: 0.04

KHẨP CÁCTHỊ TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CÀO-MÈN, LAO CÔ ĐẠI-LÝ
VŨ-DINH-TÂN 178½ - Lachtry - Haiphong

Súra

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CÓ
SAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PH

Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ em
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —



HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TỰ-BỘN LẬP THEO CHÍ-DỤ NGÀY 14 AVRIL 1910

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÁN

7, Avenue Edouard VII

Thượng-Hải

Số tiền dư trữ tối ngày

31 November 1937

(cho cõi Đông-Pháp) →→→

\$ 2.372.438,96

\$ 2.403.548,30

Tiền cho vay trong cõi Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng

←→ vào Hội kè trên đây

XỔ SỔ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỞ NGÀY

CHI NGÁNH

ở Saigon

26, Bđ. Chaigneau

CHI NGÁNH

ở Hanoi

8m, phđ Tràng-thi

28 Oct. 1938

Chủ toạ: Ông SOULET Ở SAIGON

Dự kiến: Các ông NGUYEN-CHANH-SAT và NGUYEN-V-DUONG

CÁCH THỨC 1 — Mở nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:

1470-4571-6729-11980-13905-16884-18702-23471-24894-27287-31660-34449

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

| | | |
|-------|--|--------|
| 1470 | Ông NGUYEN-VAN-THUOC, Phó cán-sát ở VINH..... | 400 \$ |
| 11980 | Ông DANG TRONG, ở THAKHEK..... | 1000 |
| 24894 | Ông TRAN-DUC-BICH 153 Phò Tiên-An ở BAC-NINH..... | 1000 |
| 27287 | Ông CAO THANH LONG, ở VINH-LONG..... | 400 |
| 31660 | Ông DUONG-VAN-NGON, làng Phùng-thượng SONTAY..... | 500 |
| 34449 | Ông NGUYEN-DUC-CAN, 17 Phò Concession NAM-DINH..... | 500 |

CÁCH THỨC SỐ 2 — Mở nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 1038 có cáo phiếu số 3887-5732-15628

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

| | | |
|-------|--|---------|
| 3887 | Bà TA-XUAN-LANG, ở QUINHON..... | 1000 \$ |
| 5732 | Bà HUYNH NHU, ở SAIGON..... | 250 |
| 15628 | Ông NGUYEN TAM, 58 phđ Piquet, THAIBINH..... | 500 |

CÁCH THỨC SỐ 3 — Mở nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 736 có vé số 503.

Vé được hưởng quyền lợi vé kỳ xổ số này:

| | | |
|-----|-----------------------------|--------|
| 509 | Cô TRAN NU, ở BAC-LIEU..... | 250 \$ |
|-----|-----------------------------|--------|

Xổ số trả tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 56 \$ 48

Phiếu số 2608 đã trúng ra là phiếu 125 \$

8 phiếu sau này được chia số tiền lời là:

| | | |
|------|--|-------|
| 2608 | Phiếu VO DANH ở BENTRE..... | 7\$06 |
| 2617 | Ông VU-HUU-LANG, số 1 phđ Général Bichot ở HANOI..... | 7.06 |
| 2645 | Cô PHAN-THI-MINH-CHAU, ở SAIGON..... | 7.06 |
| 2658 | Ông PAJANIAPPANE, ở SAIGON..... | 7.06 |
| 2687 | Ông PRO-DUC-THINH, ở VINH..... | 7.06 |
| 2709 | Ông NGUYEN TRU, làng Mỹ-Quang-Thượng ở VINH..... | 7.06 |
| 2720 | Ông VU-KHAC-TOI, 233 Phò Paul-Ben ở NAM-DINH..... | 7.06 |
| 2721 | Ông LE-VAN-AT, Trại con gái HANOI..... | 7.06 |

CÁCH THỨC SỐ 3

Xổ số lần 1 — HỘI VỐN GẶP BỘI

235 A | Phiếu đã bán lại

Xổ số lần 2 — HỘI VỐN GẶP BỘI

Hạng bộ trúng: 477

Các vé trong hạng bộ này đã hủy bỏ.

Xổ số lần 3 — MIỀN GỘP

Hạng bộ trúng: 844

Các vé trong hạng bộ này đã hủy bỏ.

Ký xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 28 November 1938 hời 11 giờ
sáng tại sở chính của ban hội bén cõi Đông-Pháp, 26 đường
Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức « P »
của hội

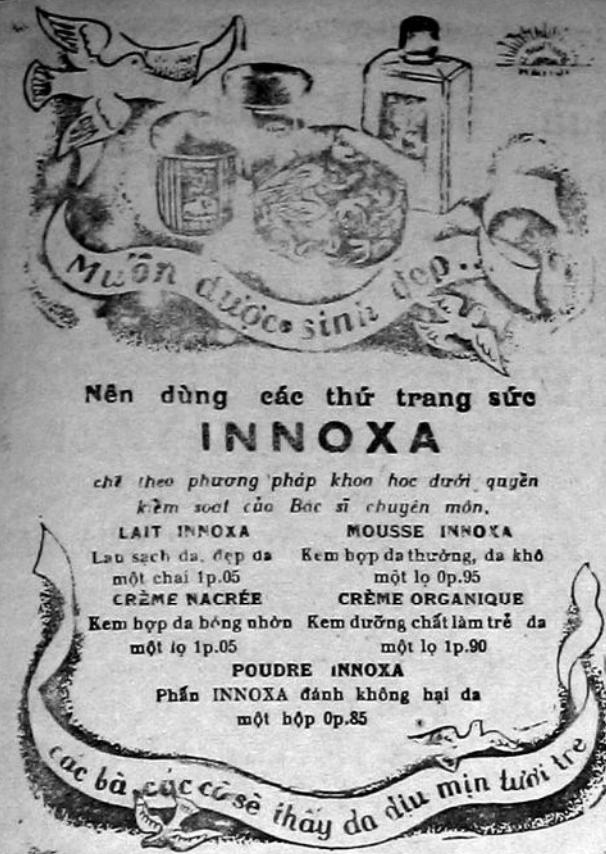
VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm

số thà gày môt sô vòn là:

mỗi tháng đóng

10.000 \$ — 25 \$ 00

Kể ngay từ tháng đầu mới
mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ
số hoán vốn trước kỳ hạn đã
định. Phiếu trúng ra, thì được
hoàn lại ngay số tiền bằng vốn
phiếu, chàng kẽ số tiền người
mua phiếu đã góp được ngay
tại đó vậy. Mỗi khi linh tinh



Bán tại các hàng bào chế tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

Nên dùng các thứ trang sức **INNOXA**

chỉ theo phương pháp khoa học dưới quyển
kèm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA

Lau sạch da, đẹp da kem hộp da thường, da khô
một hộp 1p.05

MOUSSE INNOXA

Kem hộp da thường, da khô

CRÈME NACRÉE

Kem hộp da bóng nhẵn Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05

CRÈME ORGANIQUE

một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da
một hộp 0p.85

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ.

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ
deo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ
một cái xe ô-tô hòm, chiếu đì chơi mát cũng chưa phải là biết
thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc
nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ
sở trăm bể. Phận làm đàn ông cũng đáng tim cách nào cho vợ
đèd chót khò. Cái khò nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ
mua cho vợ hai chai thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI
uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi
chuyển bụng, đẻ liền và dễ mau lâm không đau bụng chút nào.
Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹn và không quặt queo.
Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đẻ con so đứa bé lớn sinh
cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu món thuốc hiệu
NHÀNH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói
dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững
được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì
uống nó khi sinh đẻ là thường và không ai ngờ được có một
món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ :

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC
11. RUE DES CAISSES — HANOI

Đại-Bồ-Thanh Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG
BỆNH DO THẬN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50

TRONG HỘP NÓI RỎ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIÊNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kẽ bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngan

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DÀY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HỒNG - KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ — HANOI
(trước cửa Chợ Hôm)

BÃ BUỘC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

SỐ

8

Đón xem

TIỂU THUYẾT THÚ NĂM số 6 ra ngày 10 Novembre 1938

- Kết quả cuộc thi Hanoi Đẹp « Thế nào là cô GÁI MỚI ».
- Kết quả cuộc thi truyện ngắn DIỄM TÌNH.
- Cuộc tuyển 5 bông hoa của Hanoi Đẹp.
- Thơ của Huỳnh Thông, của Yên Lan, Lưu Trọng Lư, Nguyễn Bình, cô Anh Thư, Nàng Lê.
- Những bài đàn của nhạc sĩ Nguyễn văn GIỆP.
- Âm nhạc Tây và Ta của Đàm quang THIỆN.

Mỗi số 0\$07. Một năm 8\$50

Mua báo trả tiền trước, gửi về :

Imprimerie LÊ CƯỜNG

Ba vạn sáu ngàn ngày là mây ?
Phải tìm ra cho thây sô mệnh ta !!...

Năm Kỷ Dậu gần hết, chì còn chín mươi
ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn
vận hạn gì nữa không ? Sự làm ăn của ta đã
khá chưa, nhưng sự khò cực của ta đã sắp
tiêu tán chưa. Qua năm tới thân thê của ta ra
sao, tiền tài thê nào ?

Ta muốn hiểu rõ những điều này thì chỉ
tìm đèn KHANHSƠN tiền sinh 36 Jambert
Hanoi, là có thè giải quyết hết được.

Chỉ một chút ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết
hết đời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày
sinh. Và nếu trả tiền bằng tem thì mua 15
tem 6 xu và gửi thư bào đảm cho khòi mệt.



Prof.
KhanhsƠn
86 JAMBERT
■ HANOI ■

NOTA : 1.) Vì nhân công đắt đỏ và muốn cho mọi sự nhanh chóng, vậy tăng mỗi quẻ hai hào nữa.
2.) Nếu ai đã gửi thư cho tôi, có kèm theo ngân phiếu mà lâu không nhận được quy-ký thì lập tức ra hỏi nhà bưu
điện, vì nếu tôi có nhận được thư và ngân phiếu, thi chậm lắm là nửa tháng thì tôi phải trả lời rồi, công việc có
thứ tự không khi nào tôi chẽ nỗi mà phụ tấm lòng hàm mộ của các ngài.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn

HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lời
gốc lđộc ra đứt tuyệt, khòi cản trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1550

Nhà thuốc **Ω N G - T II E N**
11, Rue de la Soie, Hanoi